

## **TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN**

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

## LỜI GIỚI THIỆU

Thiết kế, cắt, may áo sơ mi nam là môn học cơ bản trang bị cho người học phương pháp đo, phương pháp tính vải, phương pháp thiết kế trên một người hoặc một số đo cụ thể nào đó. Ngoài ra, còn hướng dẫn cho người học biết cách điều chỉnh và sửa chữa những sai hỏng của sản phẩm.

Yêu cầu môn học: Trình bày toàn bộ phần chuẩn bị thiết kế, cắt, may áo sơ mi nam căn bản. Học sinh sinh viên phải hiểu rõ, nắm vững từng bước, từ phương pháp vẽ, thông số kích thước, công thức tính toán cơ bản đến cách gia đường may và cắt may các sản phẩm đó được thực hiện như thế nào. Đây là phần kiến thức cơ bản, nó không chỉ đòi hỏi học sinh sinh viên phải nhớ kiến thức để tính toán, thiết kế cơ bản mà còn phải hiểu rõ và vận dụng nâng cao để thiết kế, cắt, may những mẫu sản phẩm mới, đa dạng hơn, phức tạp hơn giúp học sinh sinh viên có kỹ năng, kỹ xảo cao. Từ đó học sinh sinh viên có thể so sánh được những điểm khác nhau giữa âu phục nam và âu phục nữ, những sai hỏng có thể xảy ra trong quá trình thiết kế, cắt, may

Cuốn giáo trình Thiết kế, cắt, may áo sơ mi nam có thể dùng làm tài liệu học tập cho sinh viên trung cấp, làm tài liệu tham khảo cho cán bộ kỹ thuật ngành may và những người quan tâm đến lĩnh vực này.

Trong quá trình biên soạn giáo trình này, mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng không tránh khỏi những thiếu sót. Người biên soạn rất mong được sự đóng góp ý kiến của người đọc để giáo trình ngày càng hoàn thiện hơn.

Xin chân thành cảm ơn!

### **Tham gia biên soạn**

- 1.Chủ biên: Nguyễn Ngọc Thanh Bình**
- 2. Lâm Thị Minh Hải**

## MỤC LỤC

	Trang
Tuyên bố bản quyền.....	1
Lời giới thiệu.....	2
Mục lục .....	3
Bài mở đầu:.....	6
Bài 1:Thiết kế áo sơ mi nam dài tay cổ căn bản.....	9
1.Đặc điểm kiểu mẫu.....	9
2.Số đo.....	10
3. Thiết kế dựng hình các chi tiết.....	12
4. Cắt các chi tiết trên giấy bìa.....	17
Bài 2:Thiết kế, cắt may áo sơ mi nam tay ngắn, cổ xẻ hai tấm nẹp.....	20
1. Đặc điểm kiểu mẫu.....	20
2. Số đo.....	21
3. Tính toán dựng hình thiết kế các chi tiết áo sơ mi nam tay ngắn và cổ xẻ hai tấm nẹp trên giấy bìa, trên vải.....	21
4. Cắt các chi tiết.....	25
5. Quy cách- yêu cầu kỹ thuật.....	27
6. Phương pháp may.....	27
7. Các sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa..	32
Bài 3:Thiết kế, cắt may áo sơ mi bu đông nam, cổ đứng chân rời, cộc tay, nẹp liền.....	35
1. Đặc điểm kiểu mẫu.....	35
2. Số đo.....	36
3. Tính toán dựng hình thiết kế các chi tiết áo sơ mi bu đông nam, cổ đứng chân rời, cộc tay, nẹp liền trên giấy bìa, trên vải.....	36
4. Cắt các chi tiết.....	39
5. Quy cách- yêu cầu kỹ thuật.....	41
6. Phương pháp may.....	41
7. Các sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa..	49
Bài 4: Thiết kế, cắt may áo sơ mi nam vạt bầu, cổ đứng chân rời, tay măng sét, nẹp rời.....	51
1. Đặc điểm kiểu mẫu.....	51
2. Số đo.....	52
3. Tính toán dựng hình thiết kế các chi tiết áo sơ mi nam vạt bầu, cổ đứng chân rời, tay măng sét, nẹp rời trên giấy bìa, trên vải	52
4. Cắt các chi tiết.....	55
5. Quy cách- yêu cầu kỹ thuật.....	59
6. Phương pháp may.....	59
7. Các sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa	63
Tài liệu tham khảo.....	65

## GIÁO TRÌNH MÔ ĐUN

**Tên mô đun: THIẾT KẾ, CẮT MAY ÁO SƠ MI NAM**

**Mã mô đun: MĐ 14**

**Thời gian thực hiện mô đun:** 150giờ; (Lý thuyết: 30 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 107 giờ; Kiểm tra: 13 giờ)

**I. Vị trí, tính chất của mô đun**

– Vị trí:

+ Mô đun Thiết kế ,cắt may áo sơ mi áo sơ mi nam là mô đun chuyên môn nghề trong danh mục các môn học, mô đun đào tạo bắt buộc nghề May thời trang trong chương trình đào tạo Cao đẳng nghề

– Tính chất:

+ Mô đun Thiết kế, cắt may áo sơ mi nam là mô đun bắt buộc mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

**II. Mục tiêu mô đun:**

**- Kiến thức:**

+ Trình bày được phương pháp thiết kế áo sơ mi nam đảm bảo hình dáng, kích thước và đúng yêu cầu kỹ thuật;

+ Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may các bộ phận áo sơ mi nam;

**- Kỹ năng:**

+ Thiết kế dựng hình các chi tiết của áo sơ mi nam trên giấy bìa và trên vải

+ Sử dụng thành thạo các dụng cụ để thiết kế và cắt các chi tiết của áo sơ mi nam trên giấy bìa, trên vải;

+ May hoàn chỉnh áo sơ mi nam đảm bảo quy cách, yêu cầu kỹ thuật và định mức thời gian;

**- Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

+ Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.

+ Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp .

+ Rèn luyện tính cẩn thận, tác phong công nghiệp và ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình học tập.

**III. Nội dung mô đun**

**Nội dung chi tiết**

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra
1	Bài mở đầu	1	1		
2	Bài 1.Thiết kế áo sơ mi nam dài tay cổ căn bản	19	9	8	2
3	Bài 2:Thiết kế, cắt may áo sơ mi nam tay ngắn, cổ xẻ hai tấm nẹp	30	5	23	2
4	Bài 3:Thiết kế, cắt may áo sơ mi bu đông nam, cổ đứng chân rời, cộc tay, nẹp liền	40	5	33	2
5	Bài 4: Thiết kế, cắt may áo sơ mi nam vạt bầu, cổ đứng chân rời, tay măng sét, nẹp rời	55	10	43	2

6	Kiểm tra kết thúc mô đun	5			5
	<b>Cộng</b>	<b>150</b>	<b>30</b>	<b>107</b>	<b>13</b>

**BÀI MỞ ĐẦU**  
**Mã bài: MĐ14-01**

## 1. Khái quát nội dung và trọng tâm của mô đun đào tạo

Bài 1: Thiết kế áo sơ mi nam dài tay cổ căn bản

*Thời gian: 19 giờ*

1. Đặc điểm kiểu mẫu
2. Số đo
3. Thiết kế dựng hình các chi tiết
  - 3.1. Thiết kế thân sau
  - 3.2. Thiết kế thân trước
  - 3.3. Thiết kế tay áo
  - 3.4. Thiết kế các chi tiết khác
4. Cắt các chi tiết trên giấy bìa

Kiểm tra

Bài 2: Thiết kế, cắt may áo sơ mi nam tay ngắn, cổ xẻ hai tấm nẹp

*Thời gian: 30 giờ*

1. Đặc điểm kiểu mẫu
2. Số đo
3. Tính toán dựng hình thiết kế các chi tiết áo sơ mi nam tay ngắn, cổ xẻ hai tấm nẹp trên giấy bìa, trên vải
4. Cắt các chi tiết
5. Quy cách- yêu cầu kỹ thuật
6. Phương pháp may.
7. Các sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Kiểm tra.

Bài 3: Thiết kế, cắt may áo sơ mi bu đông nam, cổ đứng chân rời, cộc tay, nẹp liền

*Thời gian: 40 giờ*

1. Đặc điểm kiểu mẫu
2. Số đo
3. Tính toán dựng hình thiết kế các chi tiết áo sơ mi bu đông nam, cổ đứng chân rời, cộc tay, nẹp liền trên giấy bìa, trên vải
4. Cắt các chi tiết
5. Quy cách- yêu cầu kỹ thuật
6. Phương pháp may.
7. Các sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Kiểm tra

Bài 4: Thiết kế, cắt may áo sơ mi nam vạt bầu, cổ đứng chân rời, tay măng sét, nẹp rời

*Thời gian: 55 giờ*

1. Đặc điểm kiểu mẫu
2. Số đo
3. Tính toán dựng hình thiết kế các chi tiết áo sơ mi nam vạt bầu, cổ đứng chân rời, tay măng sét, nẹp rời trên giấy bìa, trên vải
4. Cắt các chi tiết
5. Quy cách- yêu cầu kỹ thuật
6. Phương pháp may.
7. Các sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Kiểm tra

Kiểm tra kết thúc mô đun

## 2. Phương pháp học tập mô đun

### 2.1. Điều kiện thực hiện

- *Dụng cụ và trang thiết bị:*
  - + Máy may công nghiệp: 1 kim;
  - + Kéo, thước, phân, kim tay, kim máy;
  - + Mẫu sang dấu, mẫu thành phẩm.
- *Nguyên vật liệu:* để cho học sinh thực tập và giảng viên may mẫu
  - + PC, Projector;
  - + Giấy bìa cứng;
  - + Chỉ, Mex;
  - + Vải các loại phù hợp với từng loại sản phẩm.
- *Học liệu:*
  - + Chương trình Mô đun may áo sơ mi nam;
  - + Giáo trình Công nghệ may áo sơ mi nam;
  - + Tài liệu kỹ thuật;
  - + Tài liệu tham khảo.
- *Các nguồn lực khác:*
  - + Xưởng may;
  - + Nguồn điện;
  - + Trang bị bảo hộ lao động nghề may.
- *Kiến thức kỹ năng đã có:*
  - + Vận hành sử dụng thiết bị may;
  - + Kiến thức về Vật liệu may;
  - + Hiểu biết về điện công nghiệp và an toàn lao động;

## **2.2. Phương pháp và nội dung đánh giá**

### *1. Phương pháp đánh giá:*

- *Vấn đáp, viết:* Sử dụng các câu hỏi về qui cách, yêu cầu kỹ thuật, phương pháp may để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của sinh viên;
- *Thực hành:* Sử dụng các dạng bài tập may các bộ phận chủ yếu và may lắp ráp sản phẩm áo sơ mi nam trong chương trình mô đun đã học.

### *2. Nội dung đánh giá:*

- *Kiến thức:*
  - Phương pháp và công thức thiết kế sơ mi nam
  - Phương pháp và công thức thiết kế các loại cổ của áo sơ mi nam
  - Lý thuyết (*Vấn đáp, trắc nghiệm, viết*): Sử dụng các câu hỏi về công thức, phương pháp thiết kế để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của sinh viên.
  - *Thực hành:* Sử dụng các dạng bài tập về vẽ thiết kế tỷ lệ 1:5; tỷ lệ 1:1 và cắt trên bìa, trên vải tỷ lệ 1:1 các chi tiết của áo sơ mi nam trong chương trình mô đun đã học.
    - + Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may của các cụm chi tiết: áo sơ mi nam;
    - + Quy trình và sơ đồ lắp ráp sản phẩm áo sơ mi nam;
    - + *Kỹ năng:*
      - + May hoàn chỉnh các sản phẩm áo sơ mi nam đúng yêu cầu kỹ thuật;
      - + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.
- *Thái độ:*
  - + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;

+ Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

### **2.3.Hướng dẫn thực hiện**

#### *1. Phạm vi áp dụng chương trình:*

– Chương trình Mô đun May áo sơ mi nam sử dụng để giảng dạy trình độ Trung cấp nghề May thời trang.

#### *2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:*

– Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thao tác mẫu để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

– Giảng viên chia nhóm sinh viên để hướng dẫn thực hành và thao tác mẫu;

– Bố trí từng sinh viên luyện tập tại vị trí được phân công, giảng viên quan sát uốn nắn.

#### *3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

– Trọng tâm của Mô đun Thiết kế, cắt may áo sơ mi nam – nghề May thời trang là:

Bài 4: Thiết kế, cắt may áo sơ mi nam dài tay, nẹp rời

### **3. Giới thiệu tài liệu học tập và tham khảo**

-*Giáo trình công nghệ may 1* - trường Đại học công nghiệp TP HCM

-*Giáo trình công nghệ may 2* - trường Đại học công nghiệp TP HCM

-*Giáo trình môn kỹ thuật may* - trường Trung học kỹ thuật may và thời trang II, Thủ Đức TP HCM

-*Giáo trình kỹ thuật may cơ bản* - Trường ĐH SPKT TP HCM

-*Giáo trình môn học kỹ thuật may* - Trường Trung học công nghiệp may II- tháng 10 – 2001- Lưu hành nội bộ

-*Giáo trình công nghệ may* - Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009

## **BÀI 1: THIẾT KẾ ÁO SƠ MI NAM DÀI TAY CỔ CĂN BẢN**

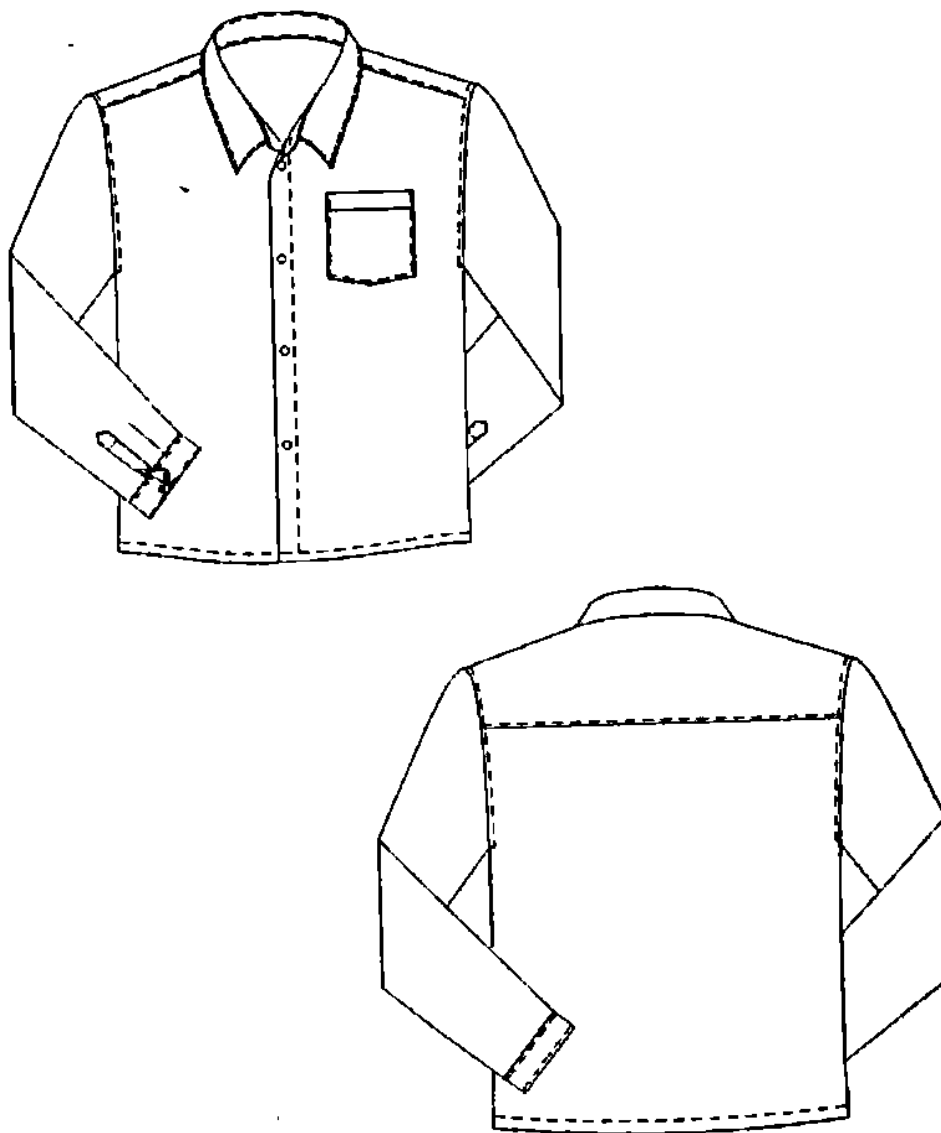
**Mã bài: MĐ14-02**



### Mục tiêu của bài

- Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu áo sơ mi nam dài tay cổ căn bản;
- Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế;
- Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo sơ mi nam dài tay cổ căn bản;
- Thiết kế dựng hình các chi tiết của áo sơ mi nam dài tay cổ căn bản bản trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật
- Cắt chính xác các chi tiết áo sơ mi nam dài tay cổ căn bản;
- Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ thiết kế;
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

### 1.Đặc điểm kiểu mẫu



Hình 1.1: Đặc điểm kiểu mẫu

### 2.Số đo

#### 2.1. Phương pháp đo

Khi đo trên cơ thể người, lưu ý không đo quá chặt hoặc quá lỏng, đo phải chính xác. Đo quần tây có thể đo hạ đáy để kiểm tra lại....Khi đo các chi tiết trên cơ thể, với những người có hông quá to hoặc eo quá nhỏ, người gù... cần ghi lại để khi thiết kế được chính xác.

AT: Đo dài áo, đo từ đốt xương cổ thứ 7 (A) đến qua khỏi hông (dài hoặc ngắn hơn tùy ý).

AB: Đo hạ eo, đo từ đốt xương cổ thứ 7 (A) đến trên rốn 3cm

AD: Đo hạ kích sau, đo từ đốt xương cổ thứ 7 (A) đến  $\frac{1}{2}$  hạ ngực

AX: Hạ ngực, đo từ đốt xương cổ thứ 7 (A) đến đầu ngực

AL: Ngang vai, đo từ đốt xương cổ thứ 7 (A) đến đầu vai bằng  $\frac{1}{2}$  vai

KL: Dài vai con, đo từ chân cổ đến đầu vai

LM: Đo dài tay, đo từ đầu vai (L) đến qua khỏi mắt cá tay (tay thường)

LW: Đo dài tay ngắn, đo từ đầu vai (L) đến  $\frac{2}{3}$  cánh tay trên

DE: Kích sau

EON: Dài tay khi để cong (hoặc đo từ đầu vai (L) đến nửa lòng bàn tay (áo sơ mi))

Y: Đo vòng cổ, đo vòng quanh chân cổ vừa sát

F: Đo vòng ngực, đo vòng quanh chỗ nở nhất của ngực, đo vừa sát

G: Đo vòng eo, đo vòng quanh eo trên rốn 3cm

H: Đo vòng eo, đo vòng quanh dưới rốn 3cm đến 5cm

I: Đo vòng hông, đo vòng quanh chỗ nở nhất của hông, đo vừa sát.

PQ: Dài quần, đo từ ngang eo (G) đến bàn chân dài hoặc ngắn hơn tùy ý.

BC: Đo hạ gối, đo từ ngang eo (G) đến trên xương đầu gối.

CU: Đo dài ống chân, đo từ ngang gối đến hết bàn chân.

RS: Chiều dài hông, từ ngang eo trên rốn 3cm đến ghé ngồi.

JD: Đo dài bàn chân, đo từ giữa bàn chân đến đầu ngón chân cái.

## 2.2. Số đo

Dài áo = 72cm  $\rightarrow$  75cm

Ngang vai = 43cm  $\rightarrow$  46cm

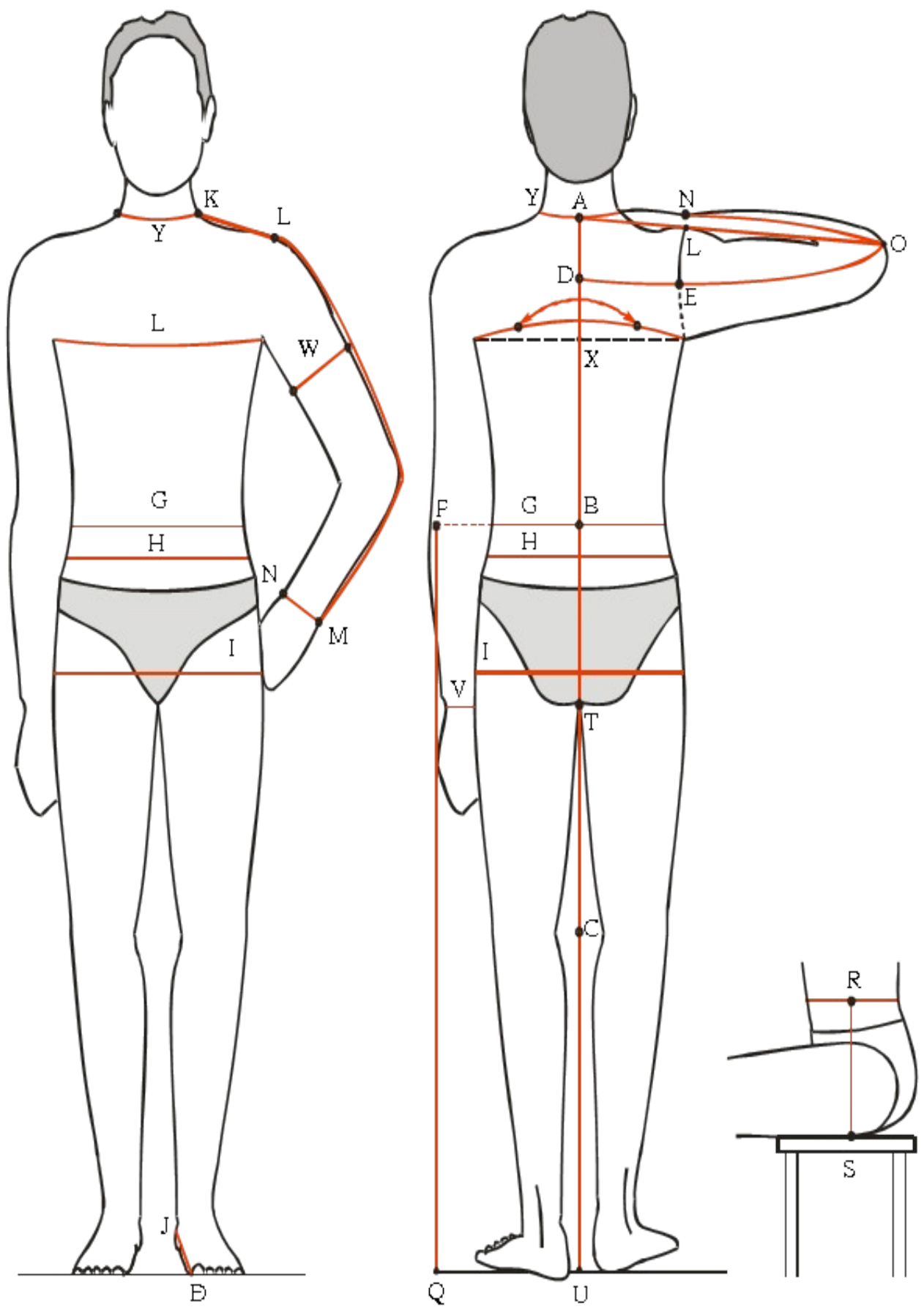
Vòng cổ = 38cm  $\rightarrow$  40cm

Dài tay = 58cm  $\rightarrow$  60cm

Cửa tay = 22cm  $\rightarrow$  24cm

Vòng ngực = 84cm  $\rightarrow$  88cm

Vòng hông = 90cm  $\rightarrow$  100cm



Hình 1.2: Phương pháp đo

### 3. Thiết kế dựng hình các chi tiết

#### 3.1. Thiết kế thân sau

\**Xếp vải*: từ biên đo vào bằng ngang mông thân trước cộng 1cm đường may, xếp đôi vải bề trái ra ngoài, đường xếp quay vào trong lòng người cắt, từ đầu khúc vải đo vào 1cm đường may.

\**Cách vẽ*:

Dài áo = số đo + 3cm đến 4cm (chôm vai)

Hạ nách = hạ nách thân trước + (2 x chôm vai)

Ngang vai =  $\frac{1}{2}$  vai + 1cm đến 1.5cm

Hạ cổ = 4cm

Vào cổ = chôm vai + 1cm

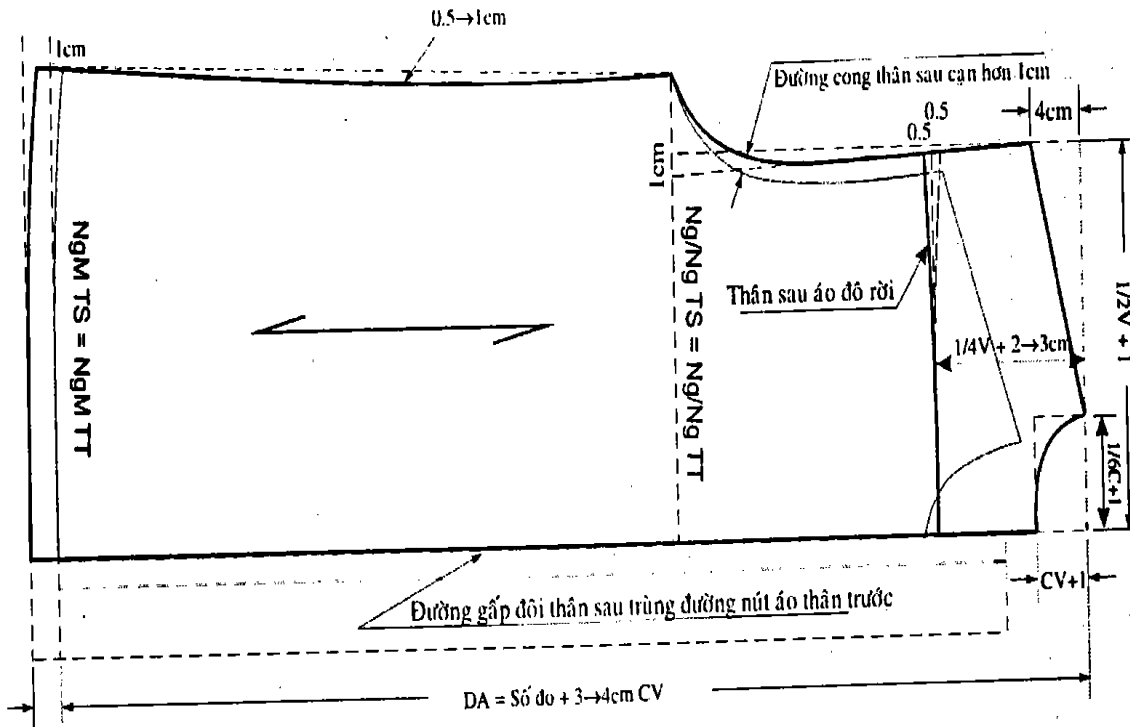
Vào nách = 1cm

Ngang mông = ngang mông thân trước

Ngang ngực = ngang ngực thân trước

Giảm sườn = 1cm

Giảm eo = 0.5cm đến 1cm



Hình 1.3: Thiết kế thân sau

#### 3.2. Thiết kế thân trước

\**Xếp vải*: Xếp hai biên vải trùng nhau bề trái ra ngoài, từ biên đo vào 4cm làm đỉnh áo. Từ đường đỉnh đo vào 1.5cm làm đường gài nút. Từ đầu khúc vải đo vào 1cm đường may. Lai áo nằm bên tay trái người cắt.

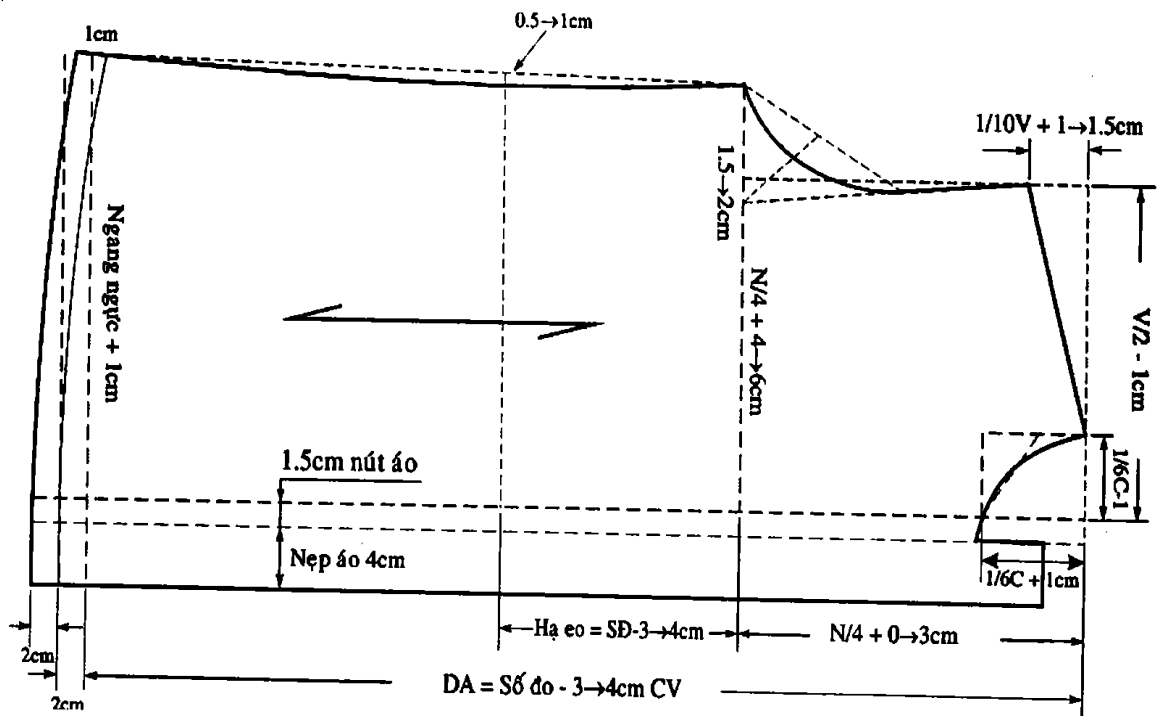
\* *Cách vẽ*:

Dài áo = số đo - 3cm → 4cm (chôm vai)

Sa vạt = 2cm

Lai áo = 1.5cm đến 2cm

Vào cổ =  $\frac{1}{6}$  vòng cổ - 1cm  
 Hạ cổ =  $\frac{1}{6}$  vòng cổ + 1cm  
 Ngang vai =  $\frac{1}{2}$  vai - 1cm  
 Hạ vai =  $\frac{1}{10}$  vai + 1cm đến 1.5cm  
 (Hoặc = 5cm đến 6cm)  
 Hạ nách =  $\frac{1}{4}$  vòng ngực + 0cm đến 3cm  
 Ngang ngực =  $\frac{1}{4}$  vòng ngực + 4cm đến 6cm  
 Vào nách = 1.5cm  
 Ngang hông = ngang ngực + 1cm  
 Giảm sườn = 0.5cm đến 1cm  
 Giảm lai = 1cm



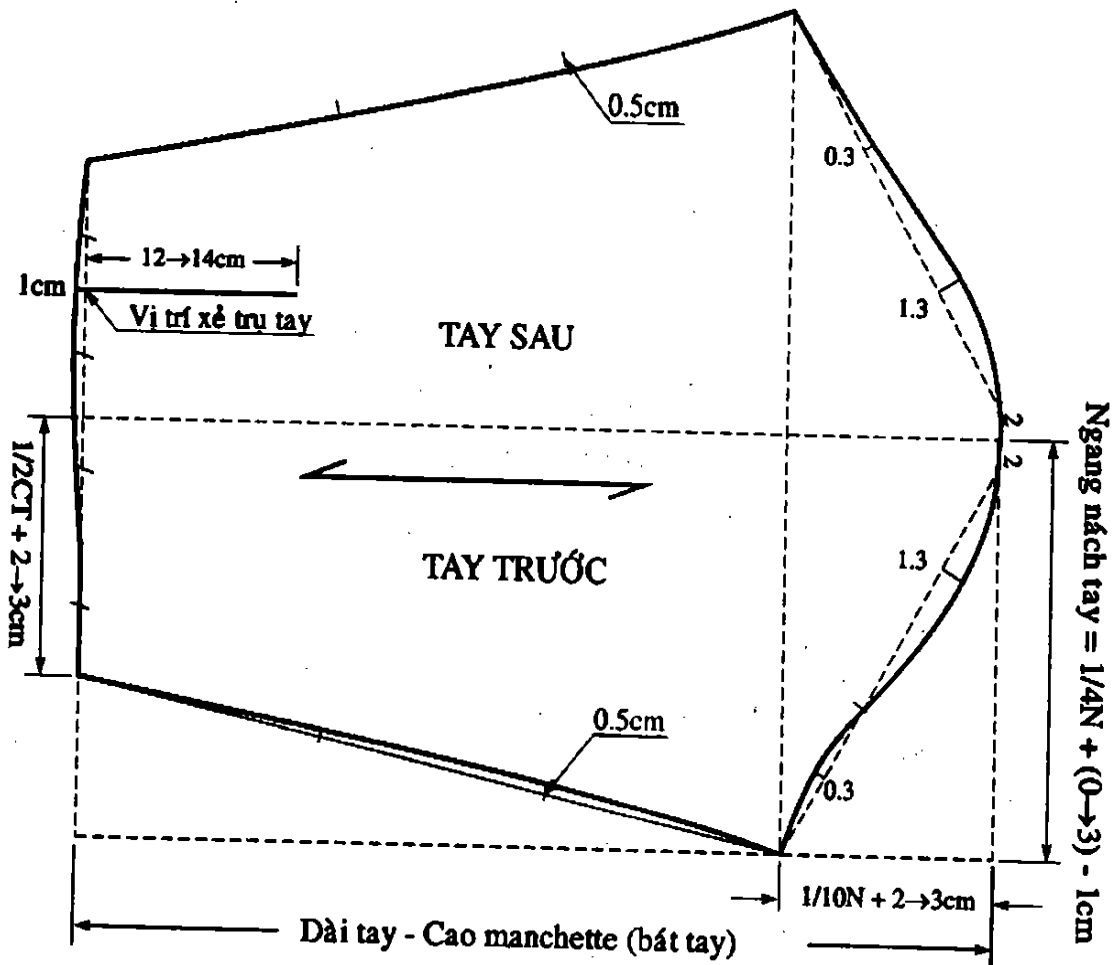
Hình 1.4: Thiết kế thân trước

### 3.3. Thiết kế tay áo

\**Xếp vải*: Từ biên đo vào  $\frac{1}{4}$  vòng ngực + (0cm đến 3cm) + 1cm đường may, xếp đôi vải bề trái ra ngoài, đường xếp quay vào trong lòng người cắt.

\* *Cách vẽ*:

Dài tay = số đo - dài manchette  
 Hạ nách tay =  $\frac{1}{10}$  ngực + 2cm đến 3cm  
 Ngang nách tay =  $\frac{1}{4}$  vòng ngực + 0cm đến 3cm  
 (Hoặc = hạ nách thân trước - 1cm)  
 Ngang cửa tay =  $\frac{1}{2}$  số đo + 2cm đến 3cm  
 Giảm cửa tay = 0.5cm



Hình 1.5: Thiết kế tay áo

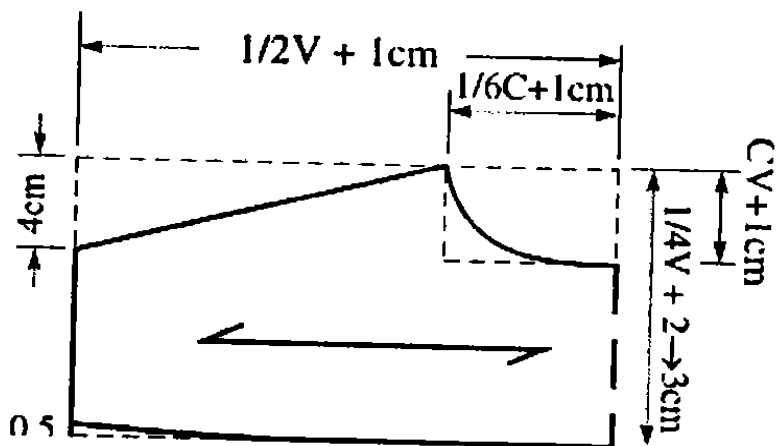
### 3.4. Thiết kế các chi tiết khác

#### 3.4.1. Thiết kế đô áo

Đặt thân sau lên vải, lấy dấu vòng cổ, đường sườn vai, vòng nách vẽ đô áo  
 Cao đô =  $\frac{1}{4}$  vai + 2cm đến 3cm

Giảm đô: Đô liền giảm trên đô 0.5cm

Đô rời giảm trên thân 0.5cm



Hình 1.6: Thiết kế đô áo

### 3.4.2. Thiết kế bầu áo, bát tay, trụ tay

#### a. Thiết kế bầu áo

\* Vẽ lá bầu:

Dài lá bầu =  $\frac{1}{2}$  số đo vòng cổ

Cao lá bầu = 4cm đến 4.5cm

Xuống chân lá bầu = 0.7cm đến 1cm

Ra ve = 1cm đến 4.5cm

Lên đầu ve = 1.5cm đến 2.5cm

\*Vẽ chân bầu:

Dài chân bầu =  $\frac{1}{2}$  số đo vòng cổ + 2cm đến 2.5cm

Cao chân bầu = 2.5cm đến 3.5cm

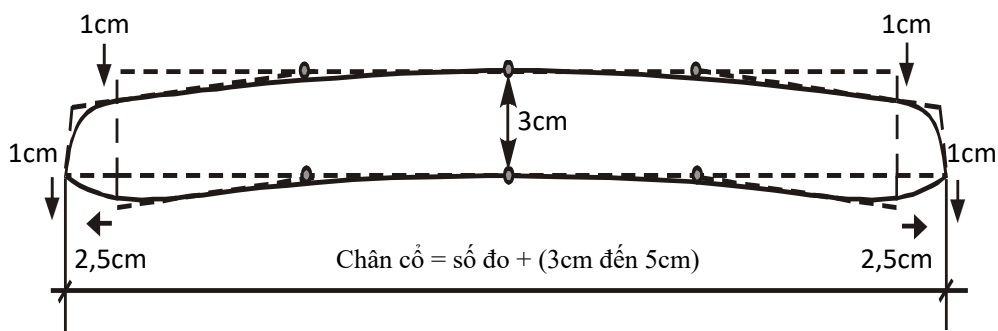
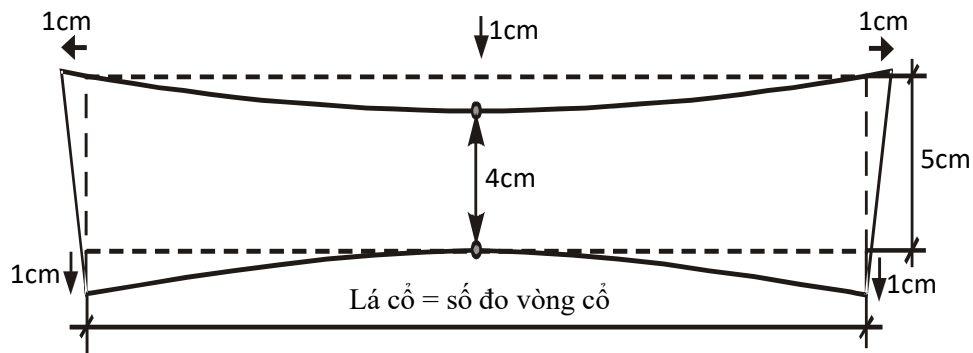
Ra đầu chân bầu = 2cm đến 2.5cm

Xuống chân bầu = 1cm

Giảm xuống đầu chân bầu = 1cm

Giảm vào đầu chân bầu = 0.7cm

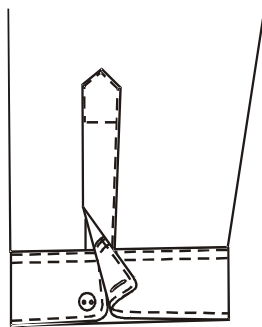
Chiều dài đầu chân bầu = 1.8cm đến 2m



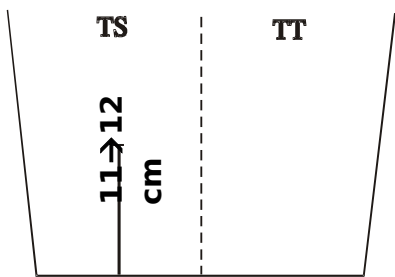
Hình 1.7: Thiết kế bầu áo

b. Thiết kế bát tay, trụ tay

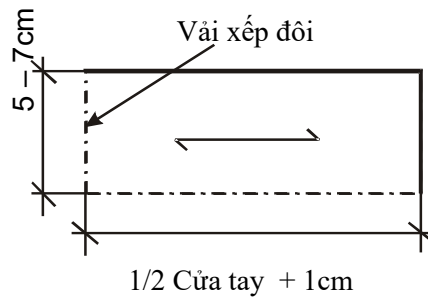
Hình 1.8 : Thiết kế trụ tay



Đường xẻ trụ đắp

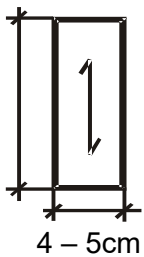


Vị trí xẻ tay áo

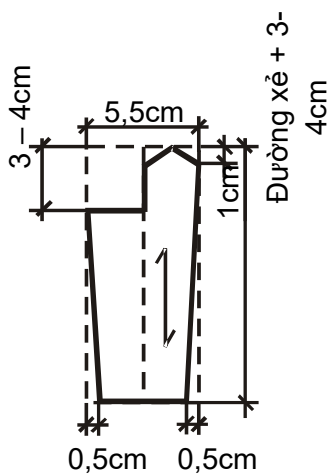


Bát tay

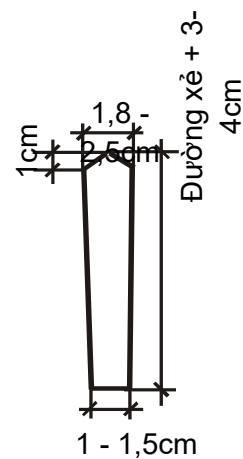
= Đường xẻ trụ



Miếng trụ nhỏ



Miếng trụ lớn



Miếng keo

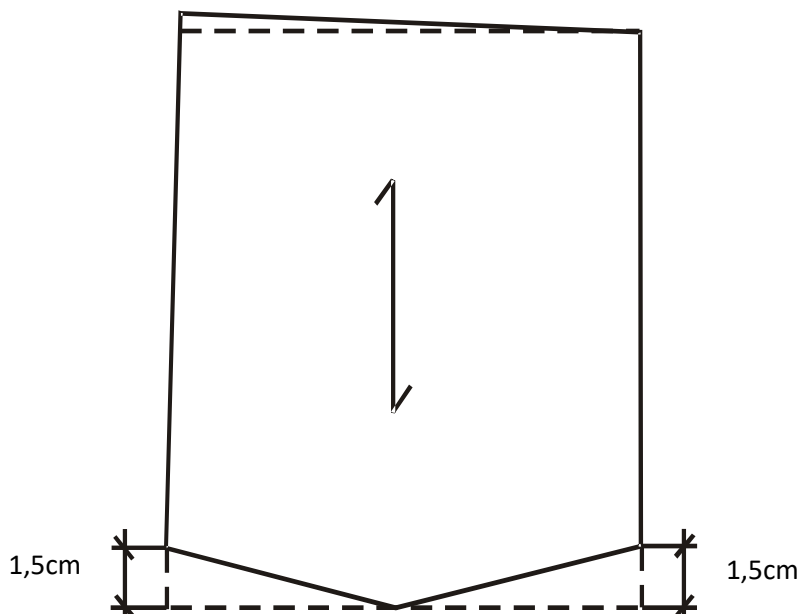


*c. Thiết kế túi áo:*

Thiết kế giống túi căn bản:

Ngang miệng túi =  $\frac{1}{4}$  vai + 2cm đến 3cm

Sâu túi = miệng túi + 1.5cm



*Hình 1.9: Thiết kế túi áo*

#### 4. Cắt các chi tiết trên giấy bìa

##### 4.1. Cách chừa đường may

Vòng cổ, vòng nách, cửa tay chừa 0.7cm đường may

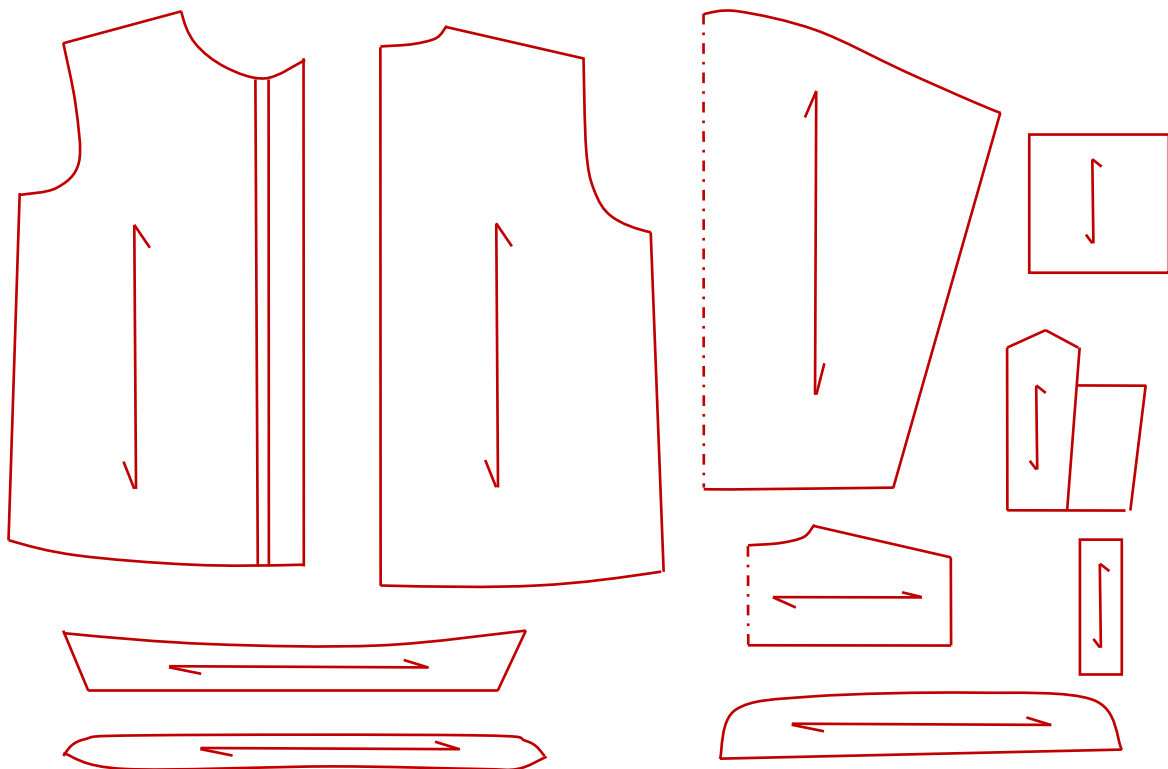
Sườn áo, vai con, sườn tay chừa 1cm đường may

##### 4.2. Cắt các chi tiết

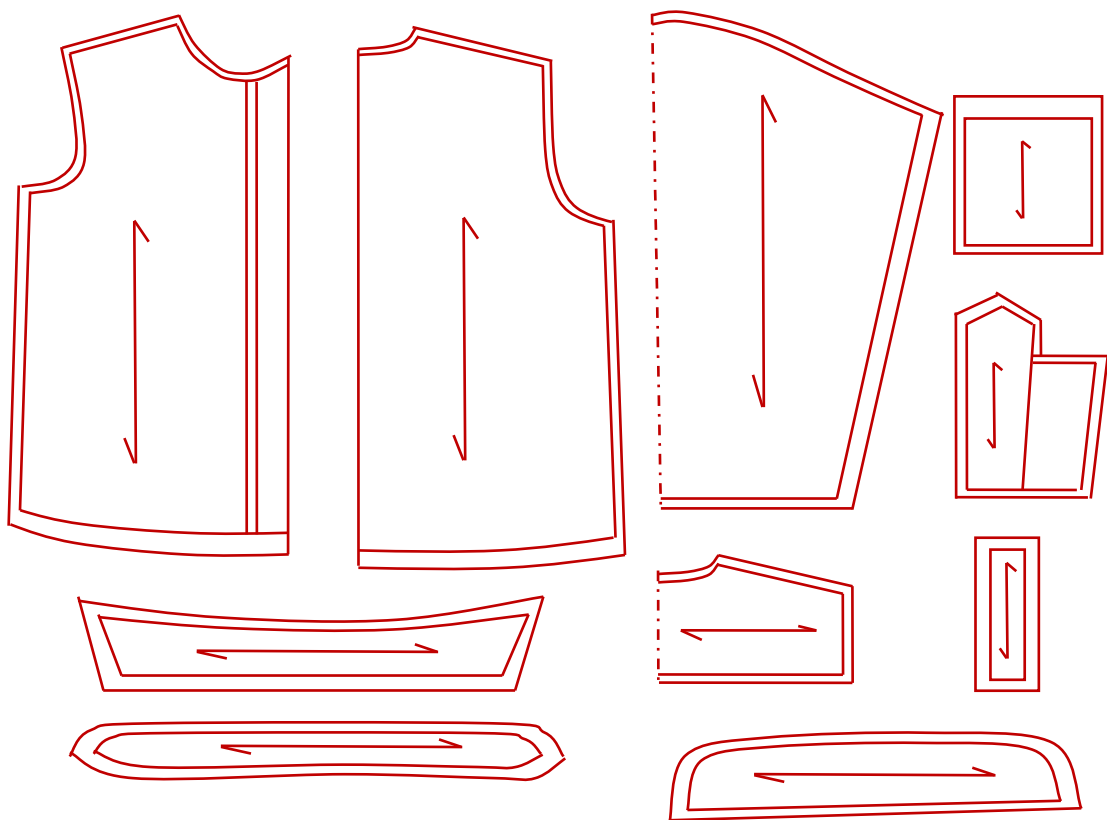
STT	Tên chi tiết	Số lượng	Nguyên liệu	Ghi chú
1	Thân trước	02	Vải chính	Canh sợi dọc
2	Thân sau	01	Vải chính	Canh sợi dọc
3	Tay áo	02	Vải chính	Canh sợi dọc
4	Đô áo	01(đô liền) 02 (đô rời)	Vải chính	Canh sợi ngang
5	01 túi áo	01	Vải chính	Canh sợi dọc
6	Bát tay	04	Vải chính	Canh sợi ngang
7	Trụ tay nhỏ	02	Vải chính	Canh sợi dọc
8	Trụ tay lớn	02	Vải chính	Canh sợi dọc
9	Lá cổ	02	Vải chính	Canh sợi ngang
10	Chân cổ	02	Vải chính	Canh sợi ngang
11	Bát tay	02	Keo	Canh sợi ngang
12	Trụ tay lớn	02	Keo	Canh sợi dọc

13	Lá cổ	01	Keo	Canh sợi ngang
14	Chân cổ	01	Keo	Canh sợi ngang

\*Các chi tiết thành phẩm:



\*Các chi tiết bán thành phẩm:



## **BÀI TẬP**

Hãy thiết kế áo sơ mi nam dài tay cổ căn bản theo số đo của chính mình với các yêu cầu sau:

- Thiết kế trên giấy A0 với tỉ lệ 1:1
- Thiết kế theo công thức đã học với đầy đủ các chi tiết
- Đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật và vệ sinh

## **BÀI 2: THIẾT KẾ, CẮT, MAY ÁO SƠ MI NAM TAY NGẮN, CỔ XẺ HAI TẮM NỤP**

**Mã bài: MĐ14-03**

### **Mục tiêu**

- Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu và xác định đầy đủ các số đo để thiết kế áo sơ mi nam tay ngắn và cổ xẻ hai tầm nẹp;
- Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo sơ mi nam tay ngắn và cổ xẻ hai tầm nẹp dựa trên thiết kế áo sơ mi nam căn bản;
- Tính toán và thiết kế các chi tiết của áo sơ mi nam tay ngắn và cổ xẻ hai tầm nẹp trên giấy bìa đảm bảo hình dáng, kích thước và đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật các dụng cụ để thiết kế và cắt chính xác các chi tiết của áo sơ mi nam tay ngắn và cổ xẻ hai tầm nẹp trên giấy bìa, trên vải;
- Lắp ráp hoàn chỉnh áo sơ mi nam tay ngắn và cổ xẻ hai tầm nẹp đảm bảo quy cách và yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định đúng dạng sai hỏng trong quá trình may áo sơ mi nam tay ngắn và cổ xẻ hai tầm nẹp, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập;
- Rèn luyện tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình học tập.

### **1. Đặc điểm kiểu mẫu**



*Hình 2.1: Đặc điểm kiểu mẫu*

## 2. Số đo

### 2.1. Phương pháp đo

Đo dài áo: Đo từ đốt xương cổ thứ 7 đến qua khỏi mông, dài hoặc ngắn hơn tùy ý.

Đo ngang vai: Đo từ đầu vai phải qua đầu vai trái.

Đo dài tay: Đo từ đầu vai xuống gần khuỷu tay dài hoặc ngắn hơn tùy ý.

Đo vòng cổ: Đo vòng quanh chân cổ vừa sát

Đo vòng ngực: Đo vòng quanh chỗ nở nhất của ngực, đo vừa, không sát quá

Đo vòng mông: Đo vòng quanh chỗ nở nhất của mông, đo vừa không sát quá.

### 2.2. Số đo

Dài áo = 72cm → 75cm

Ngang vai = 43cm → 46cm

Vòng cổ = 38cm → 40cm

Dài tay = 25cm → 28cm

Vòng ngực = 84cm → 88cm

Vòng mông = 90cm → 100cm

## 3. Tính toán dựng hình thiết kế các chi tiết áo sơ mi nam tay ngắn và cổ xẻ hai tấm nẹp trên giấy bìa, trên vải

### 3.1. Thân trước

\**Xếp vải*: Xếp đôi vải bề trái ra ngoài sao cho bề gấp đôi quay về phía người cắt bằng  $\frac{1}{4}$  vòng ngực + 8cm. Từ đầu khúc vải đo vào 1cm đường may. Lai áo nằm bên tay trái người cắt.

\* *Cách vẽ*

Dài áo = số đo - 3cm → 4cm (chòm vai)

Sa vạt = 2cm

Lai áo = 1.5cm đến 2cm

Vào cổ =  $\frac{1}{6}$  vòng cổ - 1cm

Hạ cổ =  $\frac{1}{6}$  vòng cổ + 1cm

Ngang vai =  $\frac{1}{2}$  vai - 1cm

Hạ vai =  $\frac{1}{10}$  vai + 1cm đến 1.5cm

(Hoặc = 5cm đến 6cm)

Hạ nách =  $\frac{1}{4}$  vòng ngực + 0cm đến 3cm

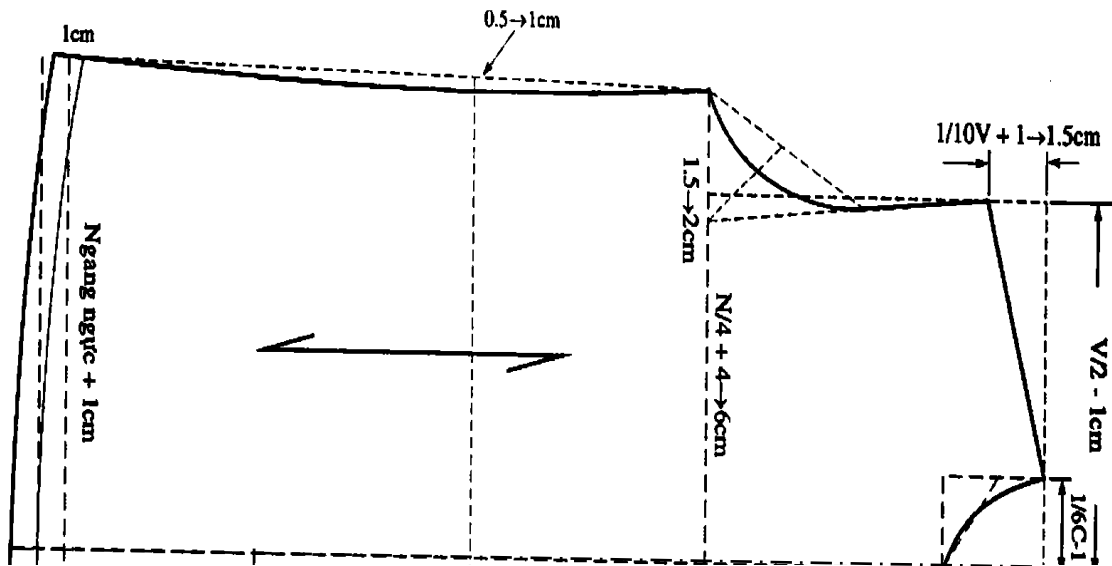
Ngang ngực =  $\frac{1}{4}$  vòng ngực + 4cm đến 6cm

Vào nách = 1.5cm

Ngang mông = ngang ngực + 1cm

Giảm sườn = 0.5cm đến 1cm

Giảm lai = 1cm



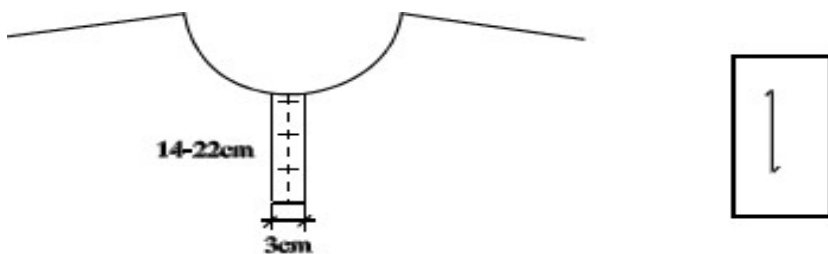
Hình 2.2: Thiết kế thân trước

**\*Vị trí đường xẻ**

- Xác định vị trí đường xẻ trụ trên sản phẩm có chiều dài tùy theo yêu cầu của sản phẩm
- Chiều dài = 14cm → 22cm
- Chiều ngang trụ trung bình = 3cm

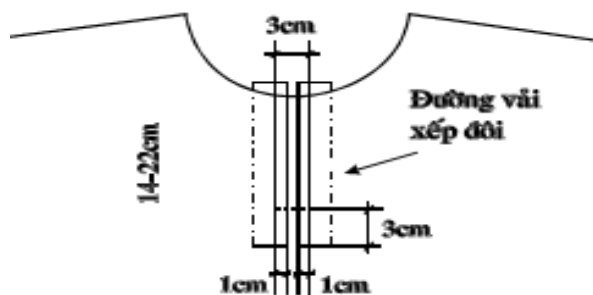
**\*Vải may trụ**

- Chiều ngang gấp đôi chiều ngang của trụ cộng 2cm đường may = 8cm
- Chiều dài = chiều dài đường xẻ + 2cm.
- Vải được vẽ là vải canh xuôi.



Vị trí đường xẻ 2 trụ

Vải cặp đường xẻ hai trụ



Cách đặt vải may đường xẻ hai trụ

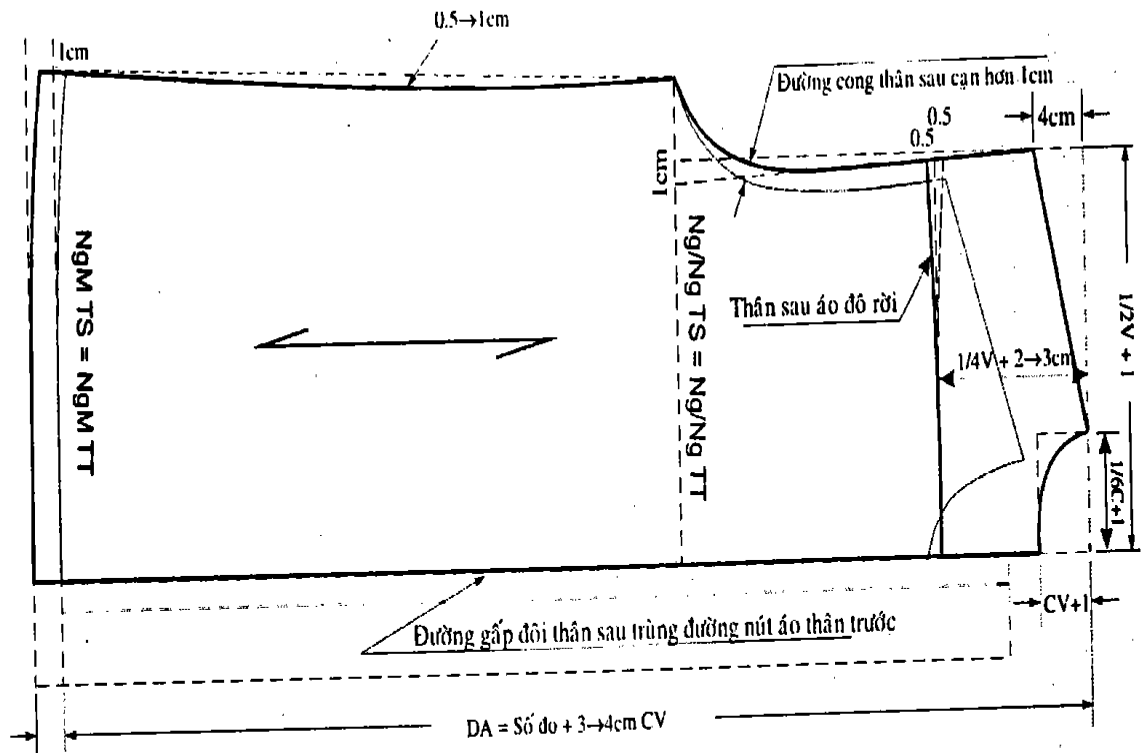
Hình 2.3: Đường xẻ hai trụ

### 3.2. Thân sau

\**Xếp vải*: từ biên đo vào bằng ngang mông thân trước cộng 1cm đường may, xếp đôi vải bề trái ra ngoài, đường xếp quay vào trong lòng người cắt, từ đầu khúc vải đo vào 1cm đường may.

\**Cách vẽ*

- Dài áo = số đo + 3cm đến 4cm (chôm vai)
- Hạ nách = hạ nách thân trước + (2 x chòm vai)
- Ngang vai =  $\frac{1}{2}$  vai + 1cm đến 1.5cm
- Hạ vai = 4cm
- Hạ cổ = chòm vai + 1cm
- Vào cổ =  $\frac{1}{6}$  vòng cổ + 1cm
- Vào nách = 1cm
- Ngang mông = ngang mông thân trước
- Ngang ngực = ngang ngực thân trước
- Giảm sườn = 1cm
- Giảm eo = 0.5cm đến 1cm



Hình 2.4: Thiết kế thân sau

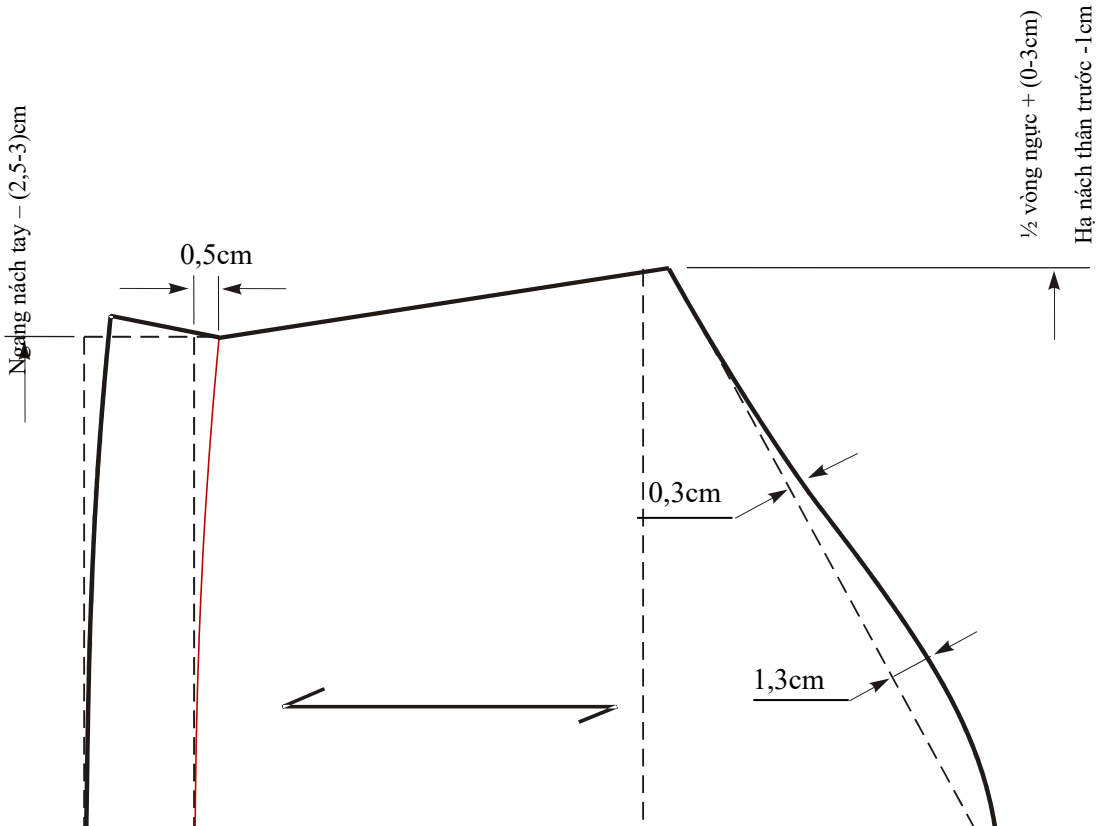
### 3.3. Tay áo

\**Xếp vải*: Từ biên đo vào  $\frac{1}{4}$  vòng ngực + (0cm đến 3cm) + 1cm đường may, xếp đôi vải bề trái ra ngoài, đường xếp quay vào trong lòng người cắt.

\* *Cách vẽ*

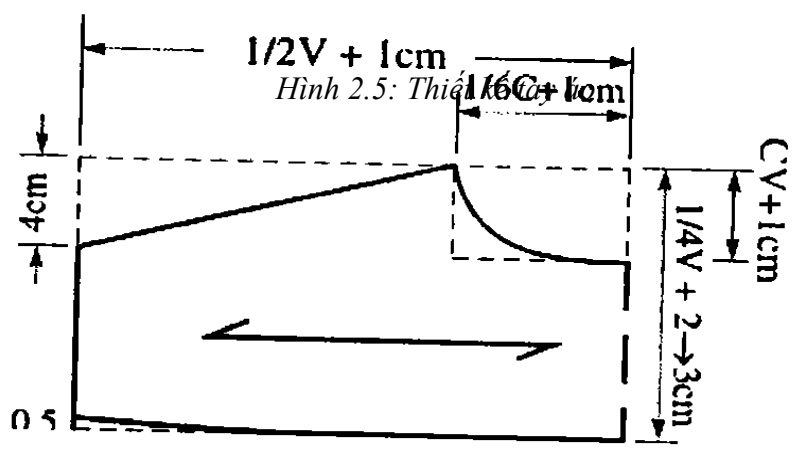
- Dài tay = số đo
- Hạ nách tay =  $\frac{1}{10}$  ngực + 2cm đến 3cm
- Ngang nách tay =  $\frac{1}{4}$  vòng ngực + 0cm đến 3cm

(Hoặc = hạ nách thân trước - 1cm)  
Giảm cửa tay = 0.5cm



### 3.4. Thiết kế đồ áo

Đặt thân sau lên vải, lấy dấu vòng cổ, đường sườn vai, vòng nách vẽ đồ áo  
 Cao đồ =  $\frac{1}{4}$  vai + 2cm đến 3cm  
 Giảm đồ: Đồ liền giảm trên đồ 0.5cm  
 Đồ rời giảm trên thân 0.5cm  
 Số đo:  $\frac{1}{10}$  Ngực + (2-3)cm

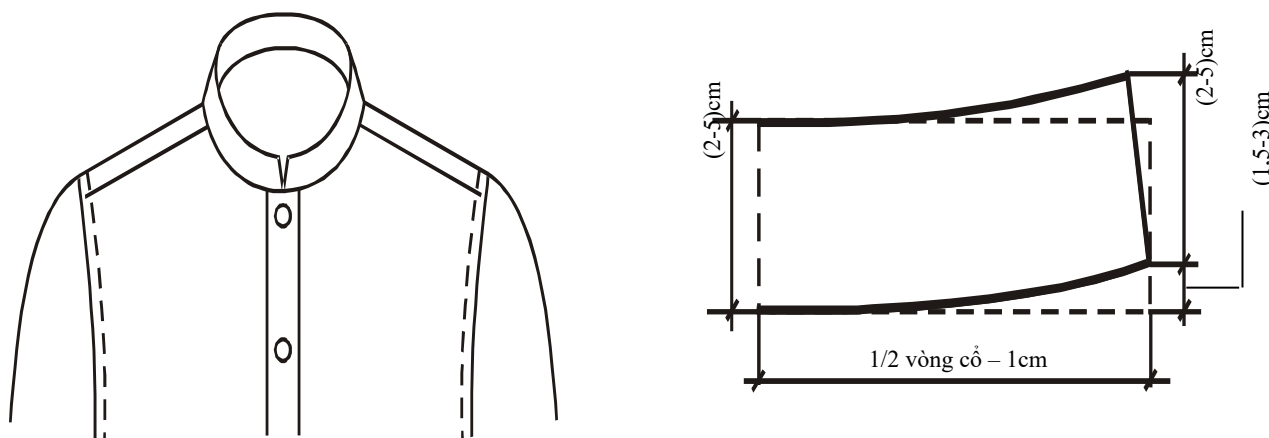


Hình 2.7: Thiết kế đồ áo



### 3.5. Thiết kế bâu áo, bát tay, trụ tay

#### 3.5.1. Thiết kế bâu áo



Hình 2.8: Thiết kế bâu áo

#### 3.5.2. Thiết kế bát tay, trụ tay: Tương tự bài trên

### 4. Cắt các chi tiết

#### 4.1. Cách chừa đường may

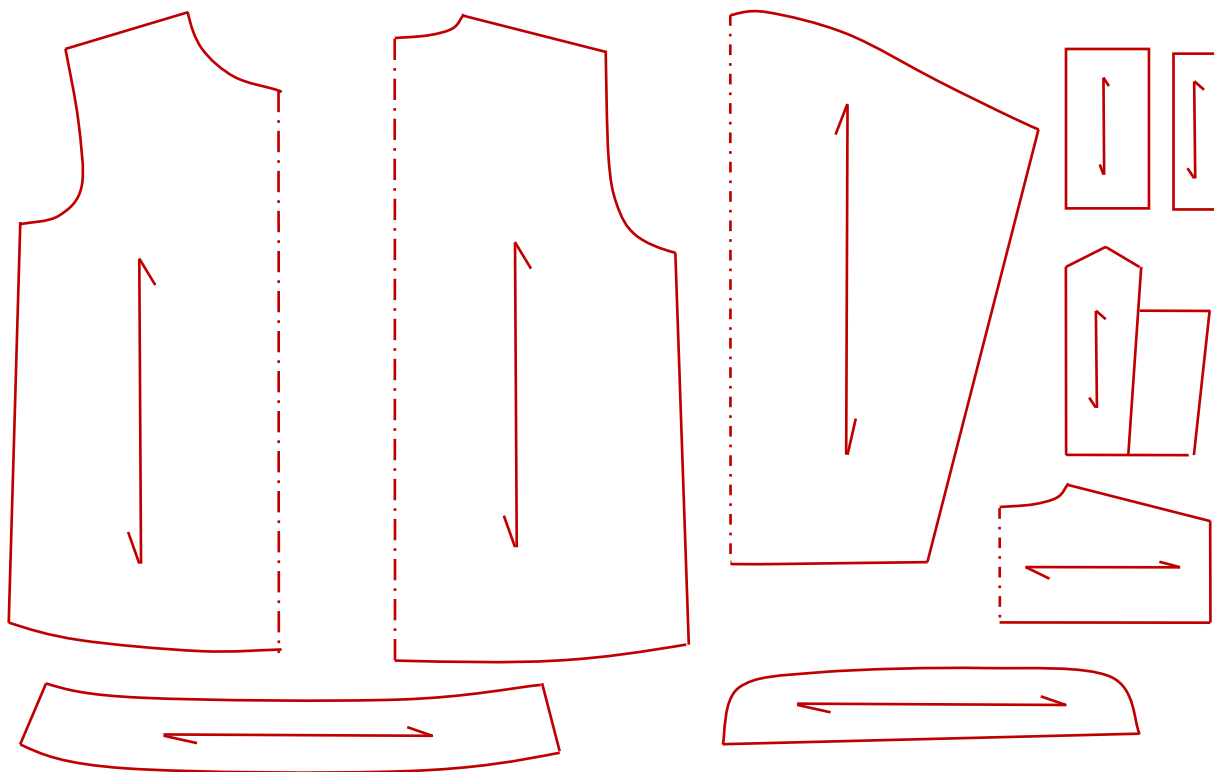
Vòng cổ, vòng nách, cửa tay chừa 0.7cm đường may

Sườn áo, vai con, sườn tay chừa 1cm đường may

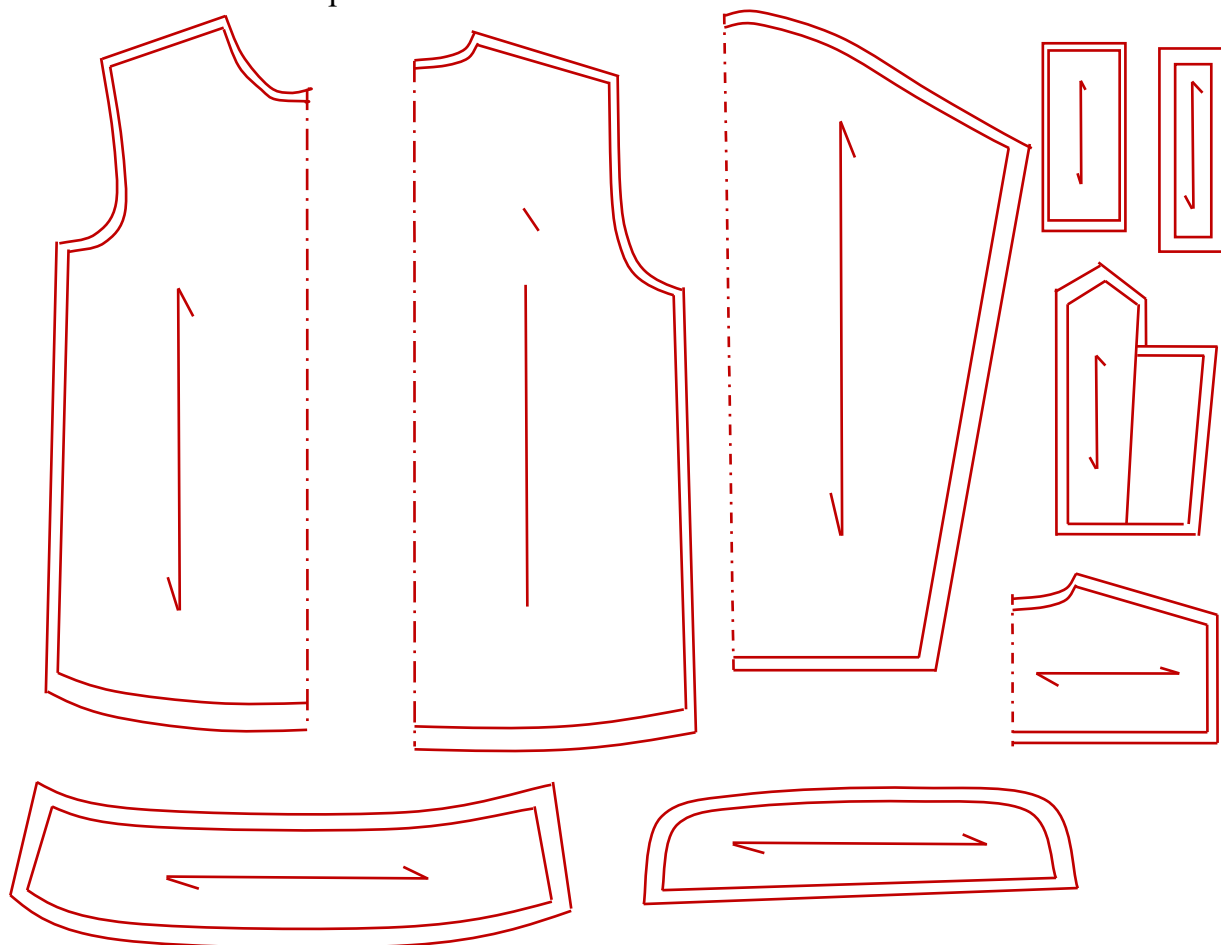
#### 4.2. Cắt các chi tiết

STT	Tên chi tiết	Số lượng	Nguyên liệu	Ghi chú
1	Thân trước	01	Vải chính	Canh sợi dọc
2	Thân sau	01	Vải chính	Canh sợi dọc
3	Tay áo	02	Vải chính	Canh sợi dọc
4	Đô áo	01(đô liền) 02(đô rời)	Vải chính	Canh sợi ngang
5	Đường xẻ thân trước	02	Vải chính	Canh sợi dọc
6	Bát tay	04	Vải chính	Canh sợi ngang
7	Trụ tay nhỏ	02	Vải chính	Canh sợi dọc
8	Trụ tay lớn	02	Vải chính	Canh sợi dọc
9	Bâu áo	02	Vải chính	Canh sợi ngang
10	Đường xẻ thân trước	02	Keo	Canh sợi dọc
11	Bát tay	02	Keo	Canh sợi ngang
12	Trụ tay lớn	02	Keo	Canh sợi dọc
13	Bâu áo	01	Keo	Canh sợi ngang

\*Các chi tiết thành phẩm



\*Các chi tiết bán thành phẩm:



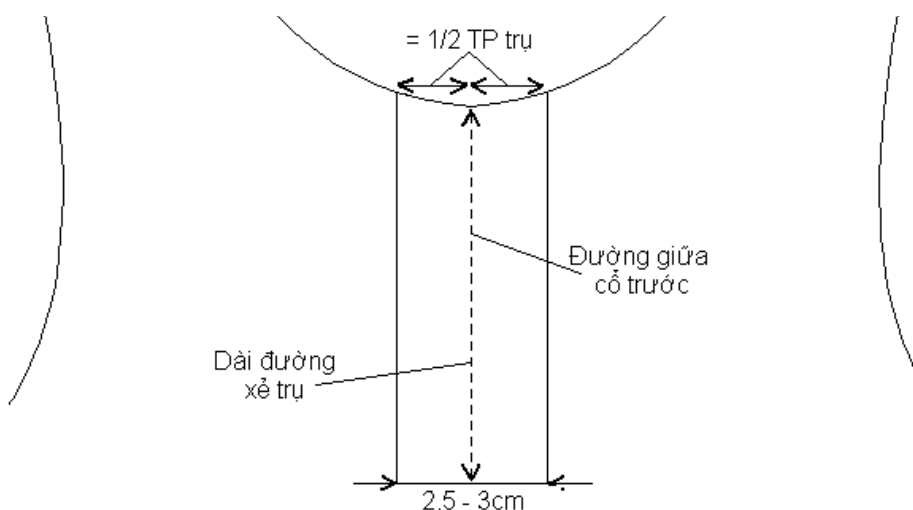
## 5. Quy cách- yêu cầu kỹ thuật

- Đường may phù hợp với nguyên liệu
- Sản phẩm đúng hình dáng, kích thước, êm phẳng, vệ sinh, không rách
- Các chi tiết, bộ phận đảm bảo đúng vị trí, hình dáng, kích thước, đối xứng
- Xẻ trụ êm phẳng, không bẻ góc
- Đường may êm phẳng, bền chắc, đúng quy cách:
  - + Đường may mí: 0,1 cm
  - + Đường may điều: 0,6 cm
  - + Đường may chắp: 1 cm
  - + Đường may gấu: 1,5 cm
  - + Mật độ mũi may: 4 mũi chỉ/cm
- Vệ sinh công nghiệp sạch sẽ.

## 6. Phương pháp may

### 6.1. Xẻ trụ thân trước

Lấy dấu 2 nẹp trụ



Hình 2.9: Lấy dấu 2 nẹp trụ

*Bước 1:* Ép keo + lấy dấu trụ trên thân

- Kích thước 2 nẹp theo hình (vải canh xuôi). Trong đó:

(1): đường may cạnh ngoài nẹp (1cm)

(2): cạnh ngoài nẹp (2,5cm – 3cm)

(3): cạnh trong nẹp (2,7cm – 3,2cm)

(4): đường may cạnh trong nẹp (1cm)

Chiều dài = chiều dài đường xẻ (14 – 17cm) + 3cm.

Chiều rộng = (thành phẩm nẹp (2,5cm – 3cm) x 2) + 0,2cm + 2cm đường may 2 bên.

- Ép keo lên mặt trái 2 trụ áo.
- Ép một miếng keo nhỏ ngay góc trụ trên thân áo.
- Lấy dấu trụ trên mặt phải thân áo

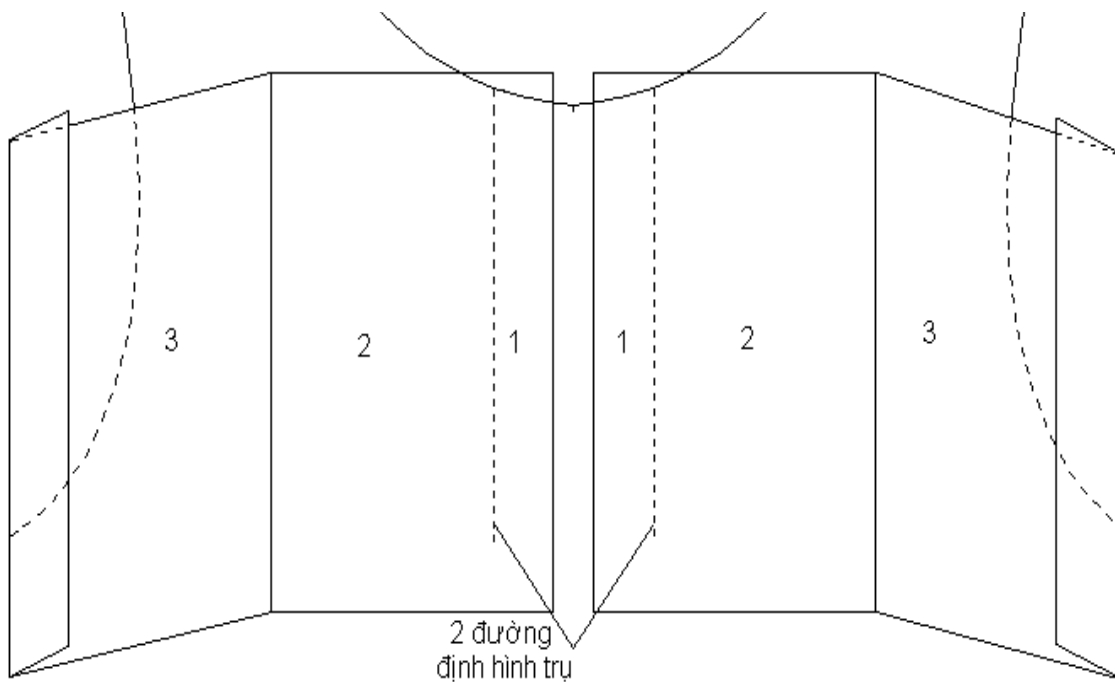
*Bước 2:* Ủi định hình trụ

- Đặt rập thành phẩm lên phần (2)

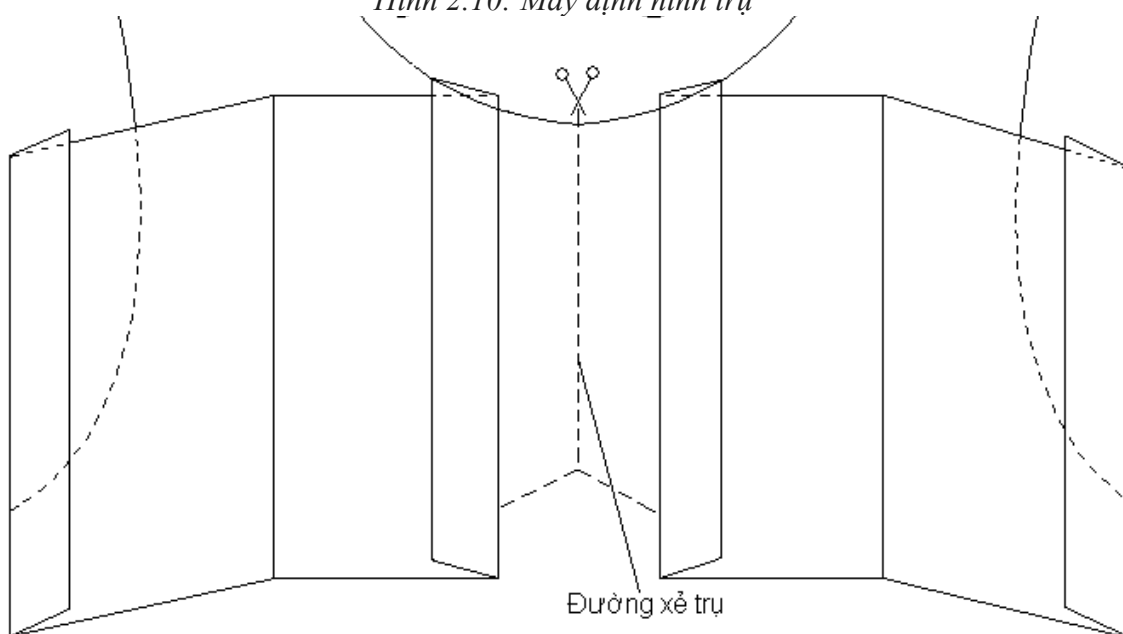
- Ủi gấp mép vải cạnh (1) lên phần (2)
- Ủi gấp phần (3) lên phần (2)
- Ủi gấp mép vải cạnh (4) ôm sát vô phần (3)

*Bước 3: May định hình trụ*

- Đặt 2 nẹp trụ lên thân áo theo dấu nẹp đã lấy, hai mặt phải úp vào nhau, hai mặt trái quay ra ngoài.
- May hai đường định hình nẹp theo dấu vẽ sao cho khi may xong hai đường phải song song và bằng nhau. Lại mũi chỉ cuối đường may.



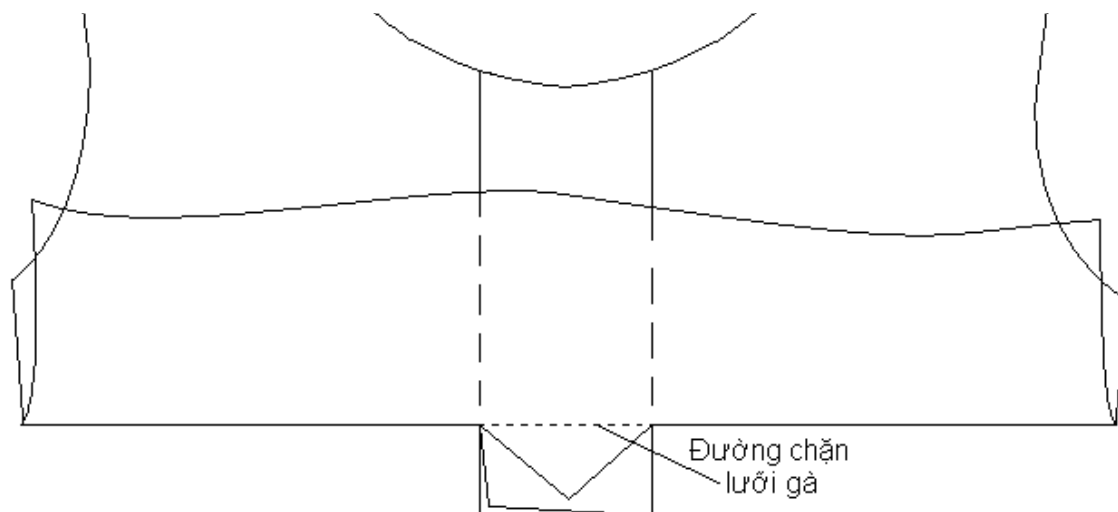
*Hình 2.10: May định hình trụ*



*Hình 2.11: Xẻ trụ + bấm lười gà*

**Bước 4: Xẻ trụ + may chặn lưới gà**

- Dùng kéo cắt đứt giữa hai đường định hình trụ, đến cách chân trụ khoảng 1-1,5cm thì bấm xéo góc 45° trên thân áo, bấm cách đường may 2 canh chỉ (bấm lưới gà) sao cho 2 góc không bị đứt chỉ may và không bị bể góc.
- Lộn toàn bộ trụ, lưới gà vào bên trong giữa hai cạnh trụ, xếp cho trụ ngay ngắn và che kín đường xẻ.
- Lật thân áo lên, điều chỉnh trụ áo thẳng, che kín đường xẻ, kéo lưới gà thẳng góc với trụ áo và may chặn lưới gà.



*Hình 2.12: Chặn lưới gà*

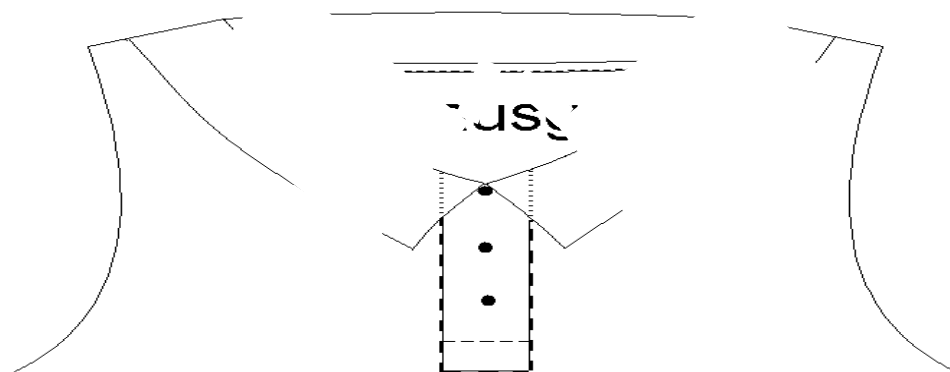
**\*Lưu ý trước khi chặn lưới gà:**

- Nếu áo nam thì xếp trụ bên trái người mặc (nẹp khuy) nằm bên trên.
- Nếu áo nữ thì xếp trụ bên phải người mặc (nẹp khuy) nằm bên trên.

**Bước 5: Tra bâu vô thân + may hoàn chỉnh trụ**

- Tra bâu vô thân + điều chân cổ
- Điều thành phẩm trụ (hai đường xẻ trụ điều lọt khe, chân trụ điều lên 1mm)
- Khoá chân trụ
- Vắt sỏ bên trong chân trụ.

Điều TP trụ + khoá chân trụ



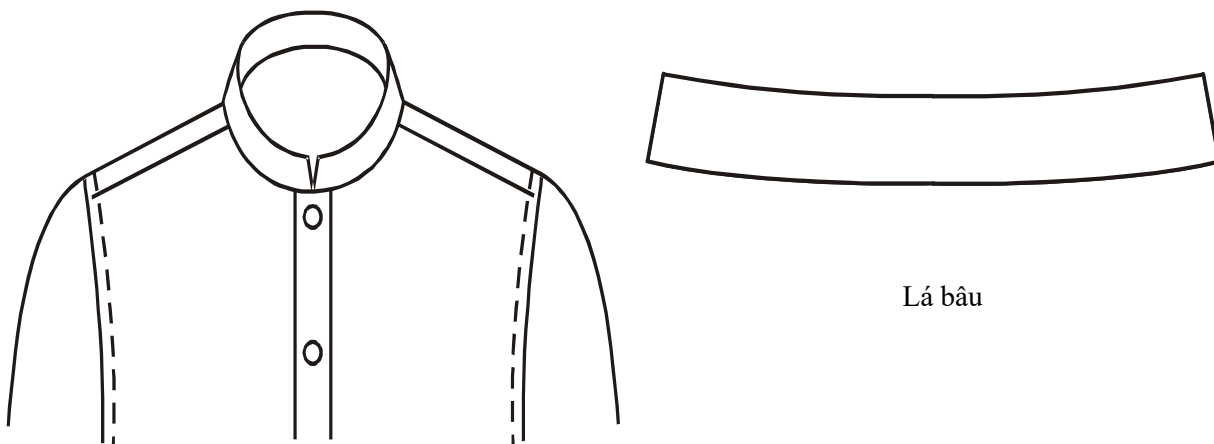
*Hình 2.13: May hoàn chỉnh trụ*

## 6.2. Ráp đô & điều đô

## 6.3. Ráp vai con & Điều vai con

## 6.4. May bầu đứng

Trước khi may các chi tiết đã được vát sỏ hoàn chỉnh.



Bầu đứng

### BẦU ĐỨNG

#### Qui trình may

- May vai thân trước vào thân sau, ủi rẽ.
- Ủi keo vào lá bầu.
- May cạnh dưới lớp trong lá bầu 0,5cm.
- May hai lớp lá bầu bề mặt úp vào trong, may cách keo 0,2cm.
- Bấm đường cong trên của lá bầu, may mí lớp trong lá bầu.
- Lộn lá bầu qua bề mặt, ủi.
- Lấy dấu 3 điểm: Hai đầu vai và giữa cổ sau (lá bầu có thể được ráp bằng hai cách).
- May lá cổ có keo vào thân áo.
- May lớp lá cổ không keo vào thân áo.
- Ủi hoàn chỉnh

#### Yêu cầu

Khi may xong lá cổ thẳng, tròn, không rộp keo, không vụn không nhăn.

## 6.5. Lấy dấu & Tra tay

## 6.6. Ráp sườn áo

## 6.7. May lại

## 6.8. Lấy dấu khuy nút

## 6.9. Làm khuy, nút

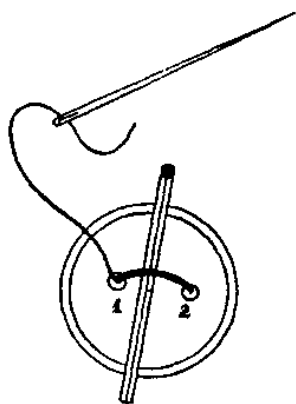
### 6.9.1. Nút không chân

Nút không chân thường được làm bằng nhựa, trên bề mặt có 2 hay 4 lỗ để kết chỉ.

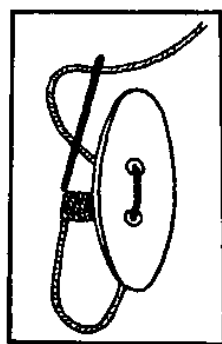
Cách làm dấu: ghi dấu chỗ đơm nút bằng bút chì

Cách đơm nút:

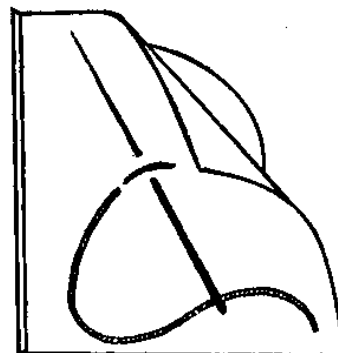
#### a. Nút áo 2 lỗ



H-1



H-2



H-3

- Kim xô chỉ đôi, có gút chỉ hai đầu
- Ghim mũi kim vào trong lỗ thứ nhất từ dưới lên, kéo chỉ lên
- Lấy que diêm hay cây kim gút đặt lên giữa 2 lỗ nút
- Đâm mũi kim vào lỗ thứ nhì của nút, kéo kim xuống bên trái, rút chỉ sát vòng chỉ vừa giăng từ lỗ 1 qua lỗ 2 của hạt nút nằm trên qua diêm hay kim gút (hình 1)
- Tiếp tục may qua lại như trên cho đủ số mũi để giữ nút cho chắc (độ 4 vòng)
- Cuối cùng khi kim đang ở trên bề mặt vải, ta đâm mũi kim vào lỗ (không xuyên qua vải) kéo chỉ vừa sát.

- Nắm sợi chỉ quấn vòng quanh dưới nút trên những sợi chỉ vừa đan khoảng 4 hay 5 vòng

- Khi quấn, nhớ quấn các vòng chỉ này nằm sát bên nhau cho chân nút cao.

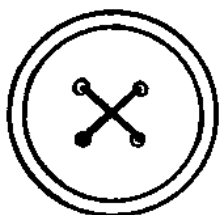
Chân này rất cần thiết để nút áo chui qua khuy áo

- Sau khi quấn chỉ xong, xô kim xuống bên trái vải, sau đó may nhiều mũi nhỏ ở cùng một chỗ cho chắc, cắt bỏ chỉ thừa (hình 2 và 3)

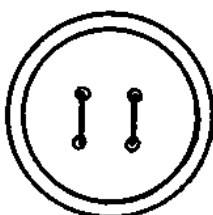
#### b. Nút áo có 4 lỗ

Cách làm giống như nút áo 2 lỗ, ta có thể đơm nút theo nhiều kiểu khác nhau cho đẹp mắt

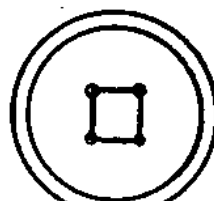
- Hình chữ thập (hình 4)
- Hình vuông (hình 6)
- Hai đường song song (hình 5)
- Hình mũi tên (hình 7)



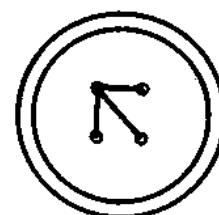
H-4



H-5

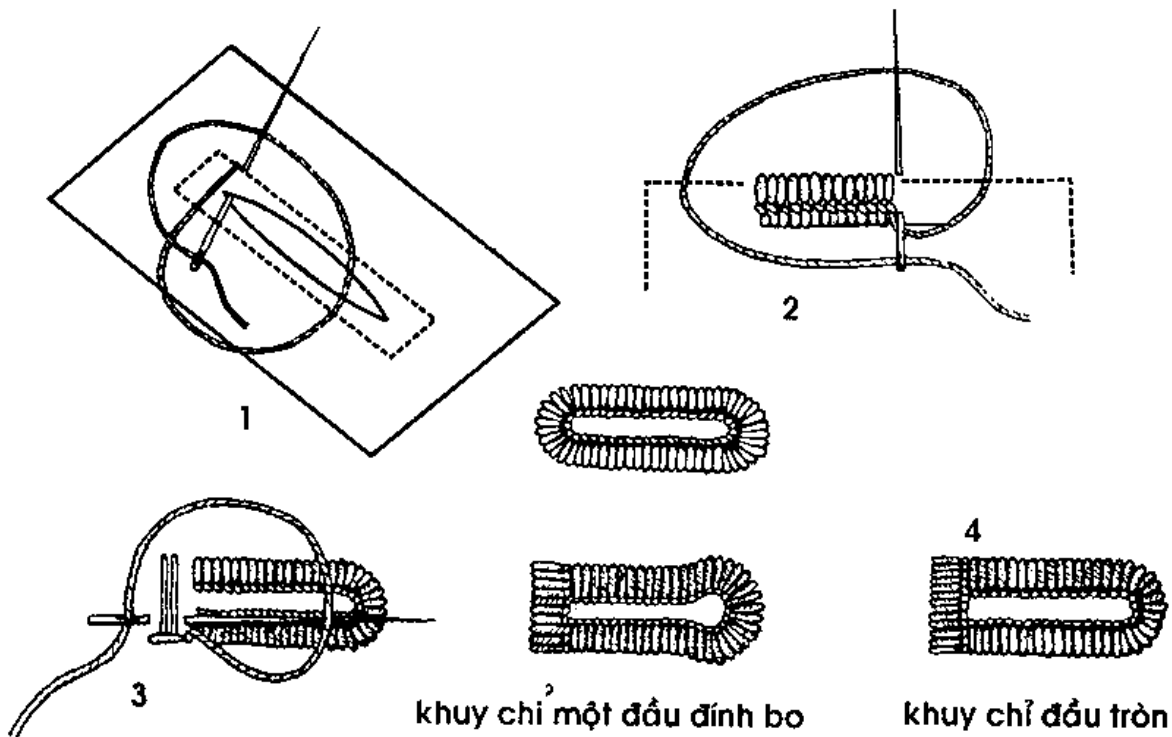


H-6



H-7

### 6.9.2. Viền khuy chỉ:



#### \*Khuy chỉ thường

- Kẻ 1 đường thẳng dài bằng đường kính nút áo, nằm ngay trên đường gài nút, cách nếp gấp đỉnh áo 1cm đến 1.5cm
- Dùng kéo mũi nhọn cắt đứt theo đường thẳng vừa vẽ
- Vẽ 1 hình chữ nhật (hoặc may mũi tới cho thật đều) cách đường cắt 0.15cm
- Luồn kim từ đầu đường cắt, đâm kim lên ngay trên đường vẽ (hoặc may)
- Rút kim, giữ đầu chỉ cho khỏi tuột
- Luồn mũi thứ hai cách mũi trước 2 canh chỉ. Tay phải cầm đầu chỉ (phía đuôi kim) vòng dưới mũi kim từ trái sang phải (hình 2)
- Tiếp tục đi vòng hết đường cắt (hình 1)

#### \* Khuy chỉ một đầu đỉnh con bọ

Làm như loại khuy chỉ thường, nhưng ở một đầu kết 4 mũi chỉ chồng lên nhau, mỗi mũi bằng bề ngang khuy, dùng mũi viền hoa (feston) kết các mũi này thành con bọ (hình 3)

#### \* Khuy chỉ đầu tròn

Giống như khuy chỉ thường nhưng 1 đầu cắt thành 1 khoảng tròn nhỏ (để cài loại nút lớn). Đầu kia đính con bọ (hình 4)

### 6.10. Cắt chỉ và vệ sinh sản phẩm

### 6.11. Ui hoàn tất

## 7. Các sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Một số sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp khắc phục
Đường may định hình đường xẻ không thẳng	May không đúng đường vẽ trên thân	Phải may đúng theo đường vẽ vị trí đường xẻ trên thân



Đường xẻ bị bể góc	Bám góc bị đứt chỉ	Bám tới góc, không bám đứt chỉ may, ép miếng keo nhỏ ở góc trụ		
Vòng cổ không êm, nẹp cổ áo bị vặn	Cắt nẹp cổ không chính xác, không khớp với vòng cổ trên thân	Vòng cổ, vai con trên nẹp và trên thân phải khớp nhau		
Trụ bị hở	Không kéo chân trụ che kín trước khi điều trụ	Phải kéo chân trụ che kín trước khi điều trụ		
<b>Tên chi tiết</b>	<b>Các sai hỏng do vẽ</b>	<b>Cách chỉnh sửa</b>	<b>Các sai hỏng do cắt</b>	<b>Cách chỉnh sửa</b>
Thân áo	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Không cộng cử động</li> <li>-Không chừa đường may</li> <li>-Tính toán sai</li> <li>-Chi tiết bị lệch sọc</li> <li>-Vẽ bị sai canh sợi</li> <li>-Vẽ vòng cong cổ và vòng nách quá sâu, quá cạn, không tròn</li> <li>-Vẽ bị sai canh sợi của đô áo</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Cộng thêm phần cử động</li> <li>-Chừa đường may</li> <li>-Tính toán chính xác</li> <li>-Vẽ đối sọc</li> <li>-Xác định đúng chiều canh sợi</li> <li>-Điều chỉnh đúng tiêu chuẩn kỹ thuật</li> <li>-Vẽ đúng canh sợi của đô áo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Cắt phạm vào chi tiết ở các vị trí: vòng cổ, vòng nách</li> <li>-Bám phạm vào chi tiết</li> <li>-Cắt ngược chiều hoa văn, sọc</li> <li>-Cắt sai canh sợi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Cắt lại chi tiết khác</li> <li>-Cắt lại chi tiết khác</li> <li>-Thay chi tiết cùng chiều</li> <li>-Thay chi tiết đúng canh sợi.</li> </ul>
Tay áo	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Không cộng cử động</li> <li>-Không chừa đường may</li> <li>-Tính toán sai</li> <li>-Vẽ cả hai đường cong nách đều là nách trước hoặc là nách sau</li> <li>-Chi tiết ngược chiều hoa văn</li> <li>-Vẽ sai canh sợi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Cộng thêm phần cử động</li> <li>-Chừa đường may</li> <li>-Tính toán chính xác</li> <li>-Vẽ lại chính xác</li> <li>-Vẽ đúng chiều hoa văn</li> <li>-Xác định đúng chiều canh sợi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Bám phạm vào chi tiết</li> <li>-Xẻ đường trụ tay ở thân trước hoặc xẻ đường trụ tay trên cả hai thân</li> <li>-Cắt hai chi tiết không đối nhau</li> <li>-Cắt ngược chiều hoa văn</li> <li>-Cắt sai canh sợi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Thay lại chi tiết khác</li> <li>-Thay chi tiết khác</li> <li>-Cắt một chi tiết đối nhau với chi tiết còn lại</li> <li>-Thay chi tiết cùng chiều</li> <li>-Thay chi tiết đúng canh sợi</li> </ul>

Túi, đồ	-Vẽ sai canh sọt -Không chừa đường may -Tính toán sai	-Chừa đường may -Tính toán chính xác -Xác định đúng chiều canh sọt		
Cổ áo	-Vẽ sai canh sọt -Tính toán sai	-Xác định đúng chiều canh sọt -Tính toán chính xác	-Cắt sai canh sọt	-Thay chi tiết đúng canh sọt

### BÀI TẬP

Hãy thiết kế, cắt, may hoàn chỉnh áo sơ mi nam cộc tay cổ xẻ hai tấm nẹp theo công thức trên với số đo của chính mình với các yêu cầu sau:

- Thiết kế, cắt may theo tỷ lệ 1:1
- Đảm bảo đúng thông số và đúng yêu cầu kỹ thuật
- Đảm bảo vệ sinh

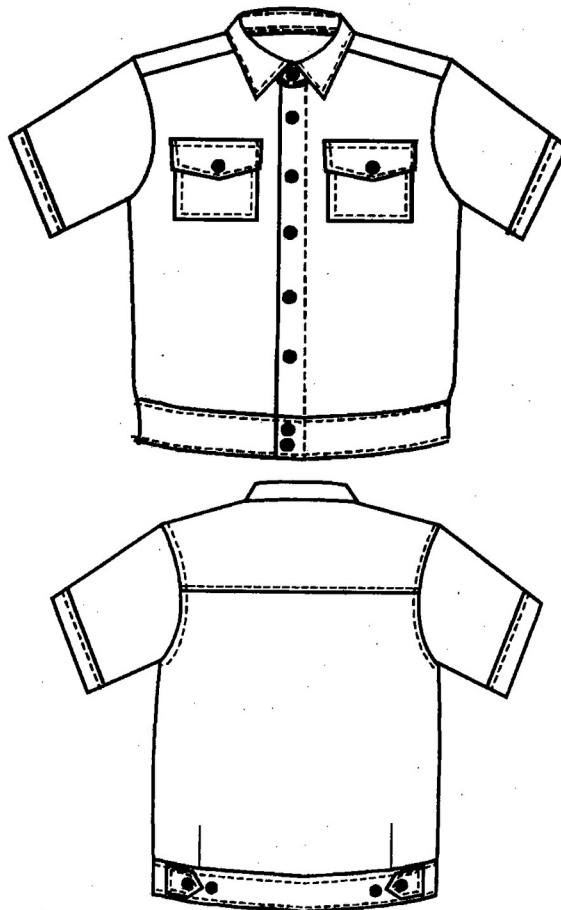
### **BÀI 3: THIẾT KẾ, CẮT, MAY ÁO SƠ MI BU DÔNG NAM, CỔ ĐỨNG CHÂN RÒI, CỘC TAY, NỆP LIỀN**

**Mã bài: MD14-04**

#### **Mục tiêu**

- Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu và xác định đầy đủ các số đo để thiết kế áo bu đông cột tay, nẹp liền;
- Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo bu đông cột tay, nẹp liền dựa trên thiết kế áo sơ mi nam căn bản;
- Tính toán và thiết kế các chi tiết của áo bu đông cột tay, nẹp liền trên giấy bìa đảm bảo hình dáng, kích thước và đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật các dụng cụ để thiết kế và cắt chính xác các chi tiết của áo bu đông cột tay, nẹp liền trên giấy bìa, trên vải;
- Lắp ráp hoàn chỉnh áo bu đông cột tay, nẹp liền đảm bảo quy cách và yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định đúng dạng sai hỏng trong quá trình may áo bu đông cột tay, nẹp liền, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập;
- Rèn luyện tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình học tập.

#### **1. Đặc điểm kiểu mẫu**



*Hình 3.1: Đặc điểm kiểu mẫu*

## 2. Số đo

Dài áo: 60cm

Ngang vai: 44cm

Dài tay: 25cm

Vòng cổ: 39cm

Vòng ngực: 90cm

Vòng hông: 92cm

## 3. Tính toán dựng hình thiết kế các chi tiết áo sơ mi bu đông nam, cổ đứng chân rời, cộc tay, nẹp liền trên giấy bìa, trên vải

### 3.1. Thân trước

#### \*Xếp vải

- Xếp hai biên vải trùng nhau theo chiều dọc cạnh sợi, hai mặt phải úp vào nhau, hai mặt trái quay ra ngoài. Biên vải quay về phía người cắt.

+ Nếu may nẹp liền: Từ mép vải bên biên vải đo vào 3cm đến 4cm làm đỉnh áo. Từ đường đỉnh đo vào 1.5cm làm đường gài nút.

+ Nếu may nẹp rời: Từ mép vải bên biên vải chừa 1cm làm đường may, từ đỉnh đo vào 1.5cm làm đường gài nút.

-Vẽ cổ phía tay phải, vẽ lai phía mép vải bên tay trái.

#### \*Cách vẽ:

Dài áo = số đo - 3cm → 4cm (chôm vai) - Dài áo (5cm đến 6cm)

Sa vạt = 2cm

Lai áo = 1.5cm đến 2cm

Vào cổ = 1/6 vòng cổ - 1cm

Hạ cổ = 1/6 vòng cổ + 1cm

Ngang vai = 1/2 vai - 1cm

Hạ vai = 1/10 vai + 1cm đến 1.5cm

(Hoặc = 5cm đến 6cm)

Hạ nách = 1/4 vòng ngực + 0cm đến 3cm

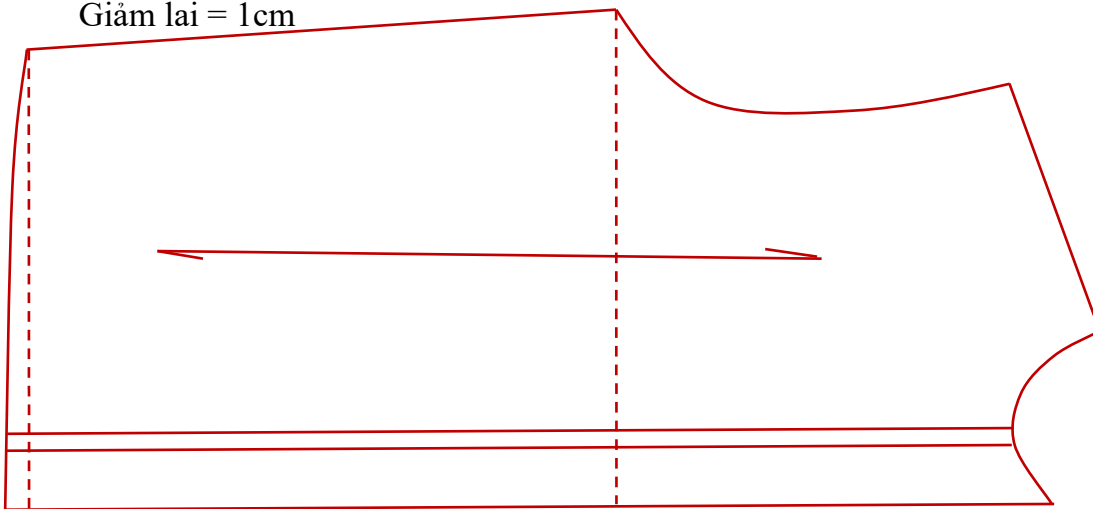
Ngang ngực = 1/4 vòng ngực + 4cm đến 6cm

Vào nách = 1.5cm

Ngang hông = ngang ngực - 1.5cm

Giảm sườn = 0.5cm đến 1cm

Giảm lai = 1cm



Hình 3.2: Thiết kế thân trước

### 3.2. Thân sau

\*Xếp vải: Xếp hai biên vải trùng nhau theo chiều dọc canh sợi, hai mặt phải úp vào nhau, hai mặt trái quay quay ra ngoài. Phần vải xếp đôi quay về phía người cắt.

\*Cách vẽ

Dài áo = số đo + 3cm đến 4cm (chôm vai) – Đai áo (5cm đến 6cm)

Hạ nách = hạ nách thân trước + (2 x chòm vai)

Ngang vai =  $\frac{1}{2}$  vai + 1cm đến 1.5cm

Hạ vai = 4cm

Hạ cổ = chòm vai + 1cm

Vào cổ =  $\frac{1}{6}$  vòng cổ + 1cm

Vào nách = 1cm

Ngang hông = ngang ngực + 1.5cm

Ngang ngực = ngang ngực thân trước

Giảm sườn = 1cm

Giảm eo = 0.5cm đến 1cm

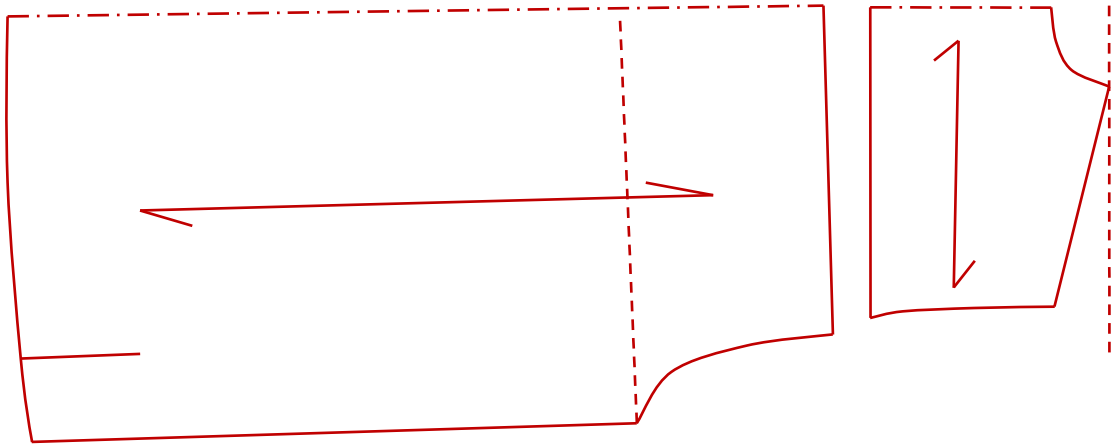
### 3.3. Thiết kế đô áo

Đặt thân sau lên vải, lấy dấu vòng cổ, đường sườn vai, vòng nách vẽ đô áo

Cao đô =  $\frac{1}{4}$  vai + 2cm đến 3cm

Giảm đô: Đô liền giảm trên đô 0.5cm

Đô rời giảm trên thân 0.5cm



Hình 3.3: Thiết kế thân sau và đô áo

### 3.4. Tay áo

\*Xếp vải: Từ biên đo vào  $\frac{1}{4}$  vòng ngực + (0cm đến 3cm) + 1cm đường may, xếp đôi vải bẻ trái ra ngoài, đường xếp quay vào trong lòng người cắt.

\* Cách vẽ

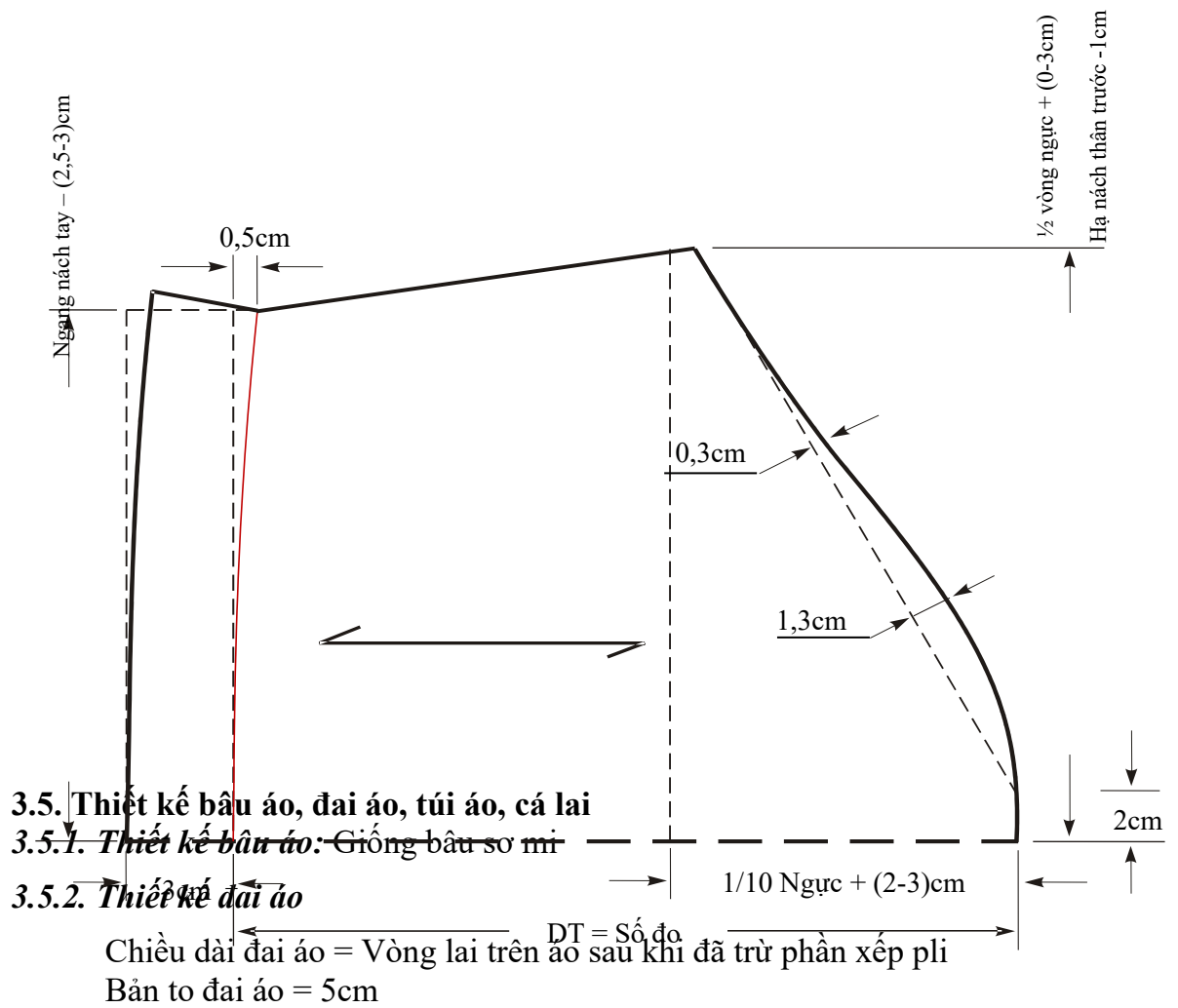
Dài tay = số đo

Hạ nách tay =  $\frac{1}{10}$  ngực + 2cm đến 3cm

Ngang nách tay =  $\frac{1}{4}$  vòng ngực + 0cm đến 3cm

(Hoặc = hạ nách thân trước – 1cm )

Giảm cửa tay = 0.5cm

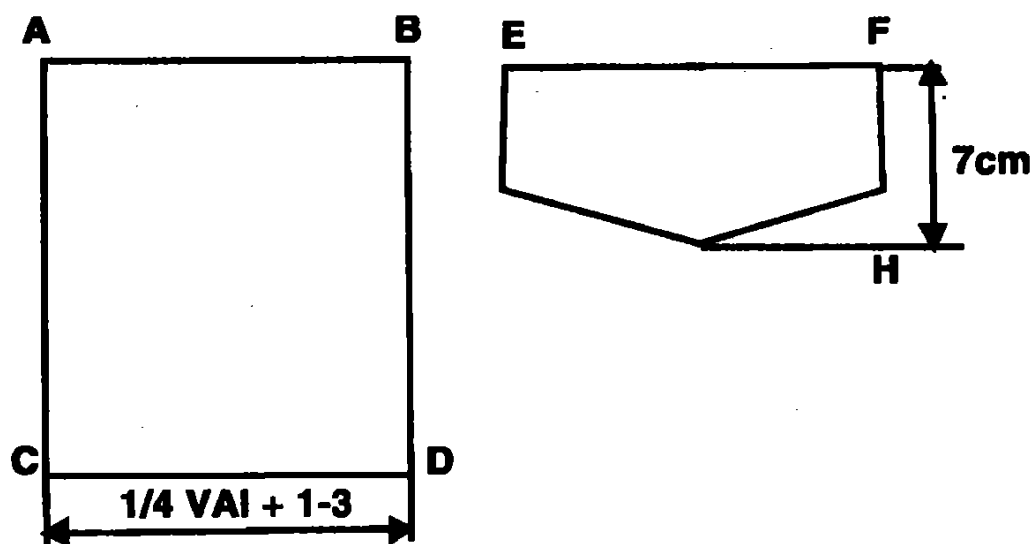


Hình 3.4: Thiết kế tay áo

Hình 3.5: Thiết kế đai áo

3.5.3. Túi áo

- AB: Rộng miệng túi =  $\frac{1}{4}$  vai + 1cm đến 3cm
- BC: Sâu túi = rộng miệng túi + 1.5cm đến 2cm
- CD: Rộng đáy túi = rộng miệng túi
- EF: Rộng nắp túi = AB + 0.5cm
- FH: To bản nắp túi = 7cm



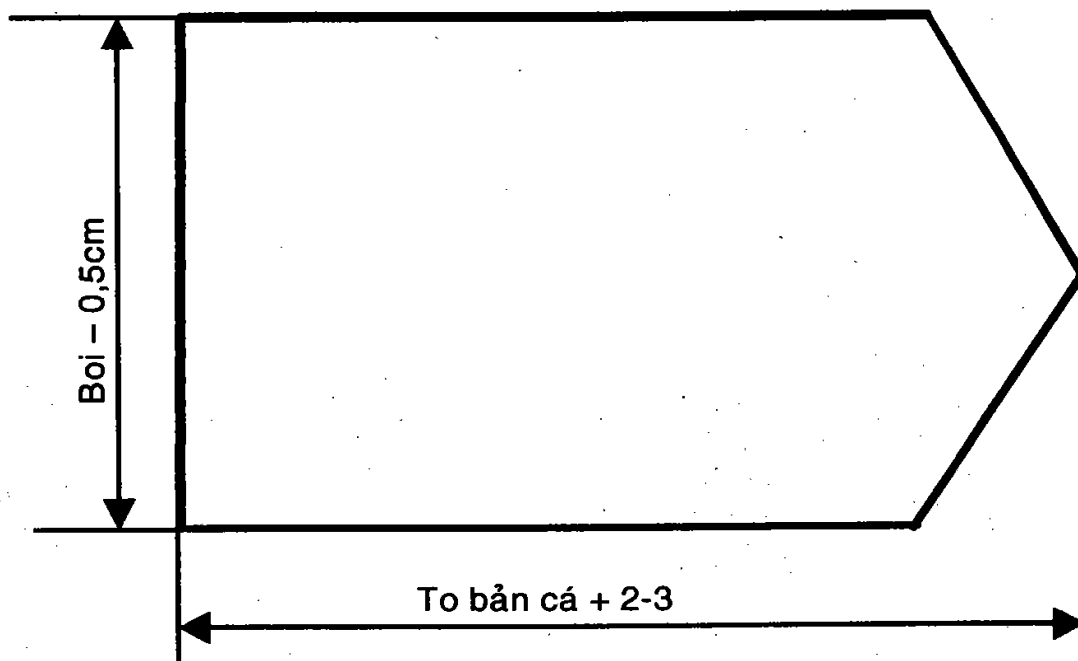
Hình 3.6: Thiết kế túi áo

Vị trí gắn túi: Ở thân trước và cách đầu vai từ 18cm đến 20cm, cách đường cài nút từ 5cm (hoặc cách đỉnh áo 6.5cm) đối xứng 2 bên thân áo.

Cách chừa đường may túi áo: Chừa đều 1cm đường may xung quanh, nếu nẹp miệng túi liền phải chừa thêm 3cm phía trên miệng túi.

Cách chừa đường may miệng túi: chừa đều xung quanh 1cm.

#### 3.5.4. Cá lai



Hình 3.7: Thiết kế cá lai

## 4. Cắt các chi tiết

### 4.1. Cách chừa đường may

Sườn áo, nách tay, vai chừa 1cm đường may

Cổ chừa 0.7cm đường may

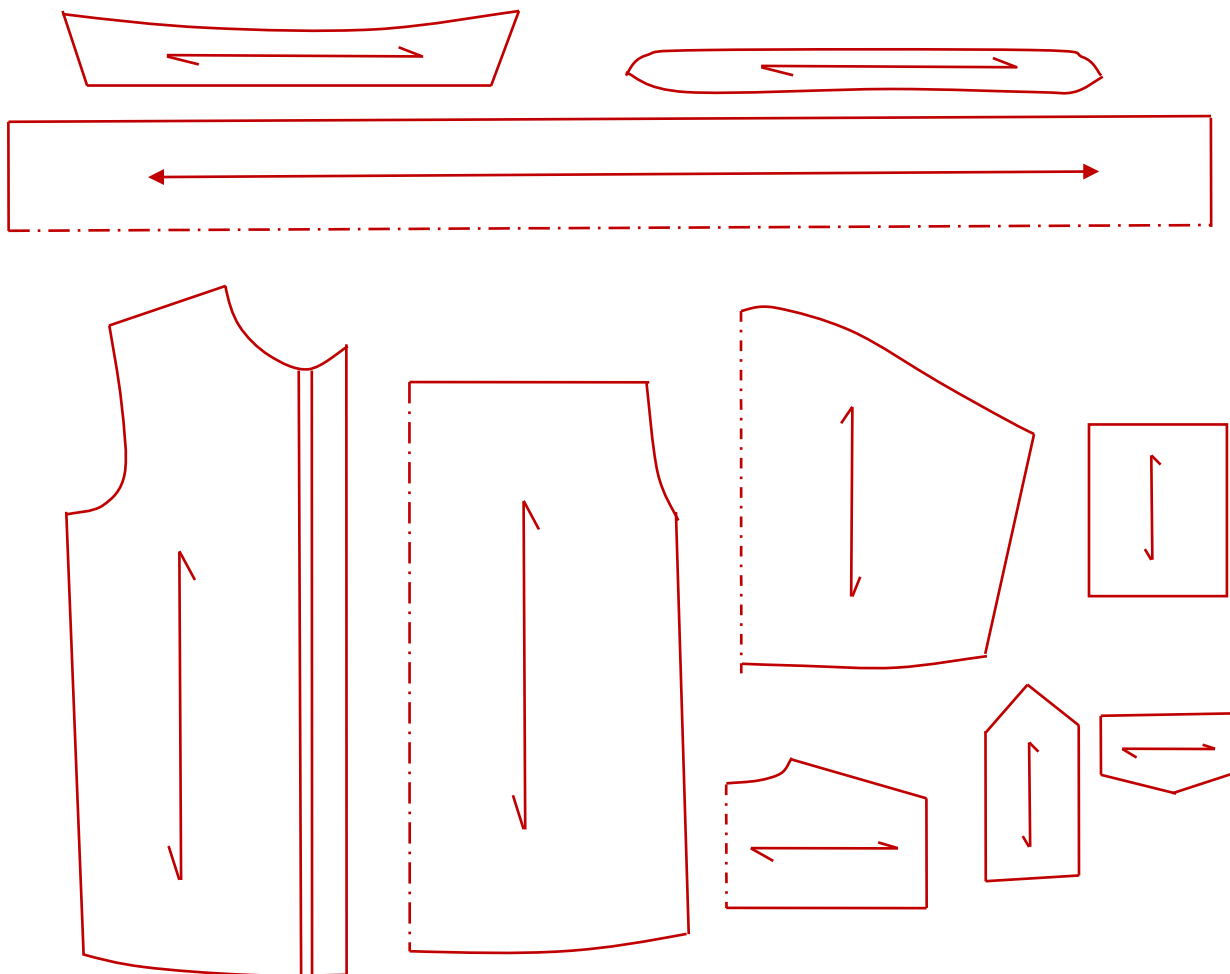
Lai áo chừa 1cm đường may

Nếu cắt nẹp rời thì chừa đường may bên nẹp 1cm

## 4.2. Cắt các chi tiết

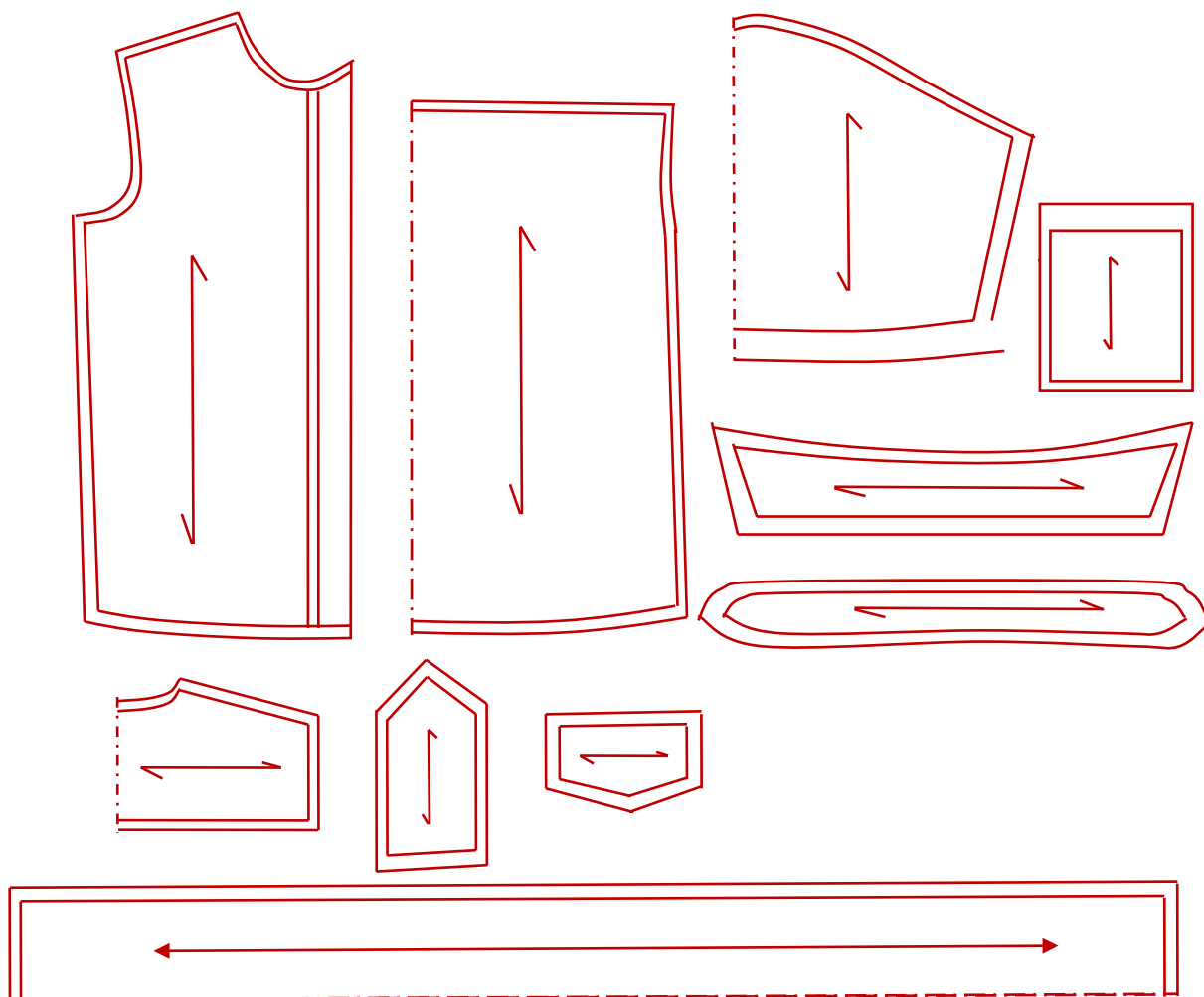
STT	Tên chi tiết	Số lượng	Nguyên liệu	Ghi chú
1	Thân trước	02	Vải chính	Canh sọt dọc
2	Thân sau	01	Vải chính	Canh sọt dọc
3	Tay áo	02	Vải chính	Canh sọt dọc
4	Đô áo	02	Vải chính	Canh sọt ngang
5	Túi áo	02	Vải chính	Canh sọt dọc
6	Nắp túi	04	Vải chính	Canh sọt ngang
7	Lá cổ	02	Vải chính	Canh sọt ngang
8	Chân cổ	02	Vải chính	Canh sọt ngang
9	Đai áo	01	Vải chính	Canh sọt ngang
10	Cá lai	04	Vải chính	Canh sọt dọc
11	Lá cổ	01	Keo	Canh sọt ngang
12	Chân cổ	01	Keo	Canh sọt ngang
13	Đai áo	01	Keo	Canh sọt ngang
14	Cá lai	02	Keo	Canh sọt dọc
15	Nắp túi	02	Keo	Canh sọt ngang

\*Các chi tiết thành phẩm





\*Các chi tiết bán thành phẩm:



## 5. Quy cách- yêu cầu kỹ thuật

- Sản phẩm đúng hình dáng, kích thước, êm phẳng, vệ sinh, không rách
- Các chi tiết, bộ phận đảm bảo đúng vị trí, hình dáng, kích thước, đối xứng
- Đường may êm phẳng, bền chắc, đúng quy cách:

- + Đường may mí: 0,1 cm
- + Đường may điều: 0,6 cm
- + Đường may chắp: 1 cm
- + Đường may gấu tay: 2 cm
- + Mật độ mũi may: 4 mũi chỉ/cm

- Vệ sinh công nghiệp sạch sẽ.

## 6. Phương pháp may

### 6.1. May lai tay

### 6.2. May nẹp áo

- Sau khi may xong nẹp áo phải thẳng, đều, không bị dẹt, không nhăn, không vụn, nếu có keo thì không bị rộp keo.

- Cách vẽ nẹp áo:

- + Từ đường gài nút vẽ ra 1,5 – 2 cm đường bẻ nẹp
- + Từ đường nẹp ra 4 cm

- Phương pháp may
  - + Nếu vắt sổ:
    - Từ đường nẹp xếp phần vải còn lại vào trong
    - May 1 đường song song đường gài nút và đường này phải đều và thẳng
  - + Nếu không vắt sổ:
    - Từ đường nẹp xếp phần vải còn lại vào trong
    - Xếp vào 0,5 cm đối với phần vải bọc nẹp (vì không có vắt sổ). May điều 1 đường lên phần vải vừa xếp.

### 6.3. May túi và nắp túi vào thân trước

#### a. Đặc điểm – cấu tạo

Túi ốp ngoài có cấu tạo giống hình chữ nhật. Độ dài túi thường lớn hơn ngang miệng túi khoảng 1,5 – 2 cm. Đáy túi có thể vuông, bầu, nhọn.

Vị trí đặt túi:

- Từ đường ngang vai xuống miệng túi 19 – 20 cm hoặc từ đường ngang ngực lên 2 cm.
- Từ đường xếp đỉnh áo vào 4 – 6 cm.



Túi đắp trên

#### b. Yêu cầu kỹ thuật

Khi may xong túi phải thẳng, không vắn, không nhăn, miệng túi không hở, nếu vải có sọc thì phải canh sọc.

#### c. Phương pháp may túi ốp ngoài

- Thiết kế:
  - + Ngang miệng túi:  $1/4v + 1 \div 3 \text{ cm}$
  - + Nẹp túi:  $3 \div 4 \text{ cm}$
  - + Sâu túi: ngay miệng túi +  $1,5 \div 2 \text{ cm}$
  - + Ngang đáy túi: ngay miệng túi +  $0,5 \text{ cm}$ .

\* Túi đáy tròn

- Vẽ giống túi căn bản

- Cạnh đáy đánh cong = 2 cm

\* Túi đáy vuông

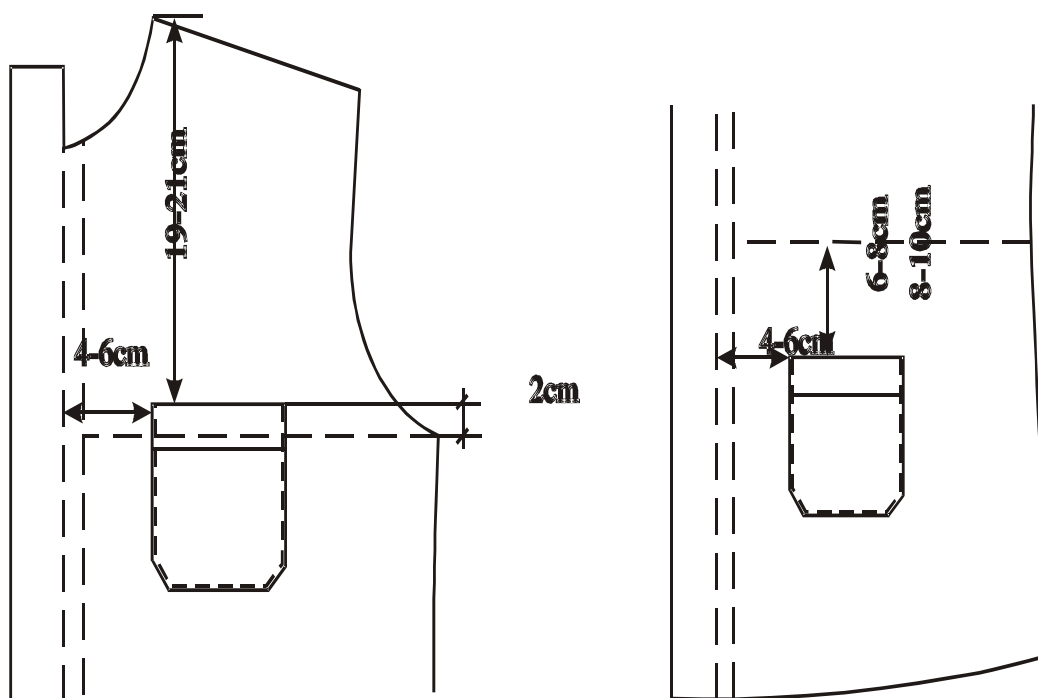
- Vẽ giống túi căn bản

- Giảm hai góc của túi bằng 1,2 cm

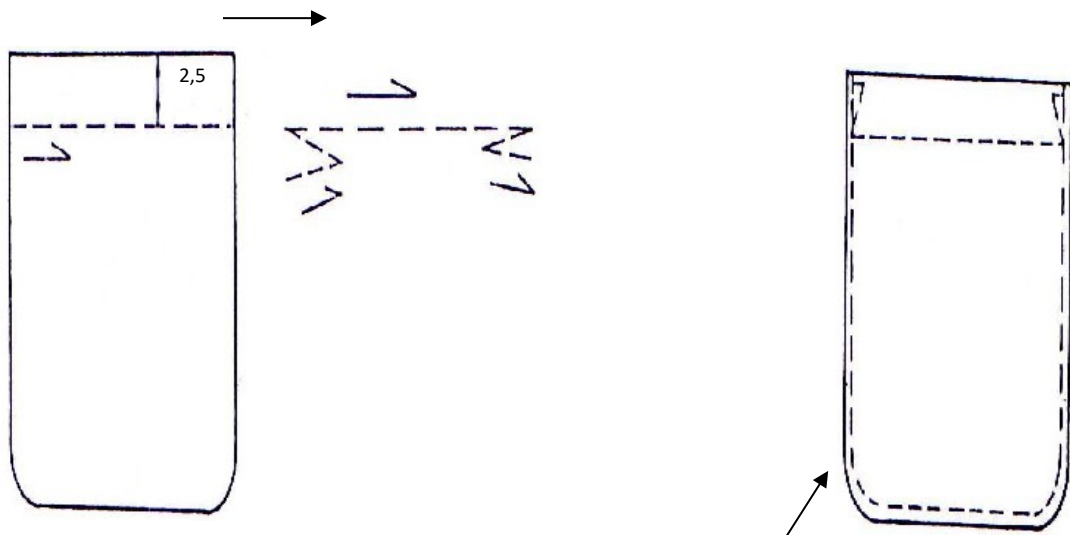
\* Túi đáy nhọn:

- Vẽ giống túi căn bản

- Giảm đáy bằng 1,5 cm

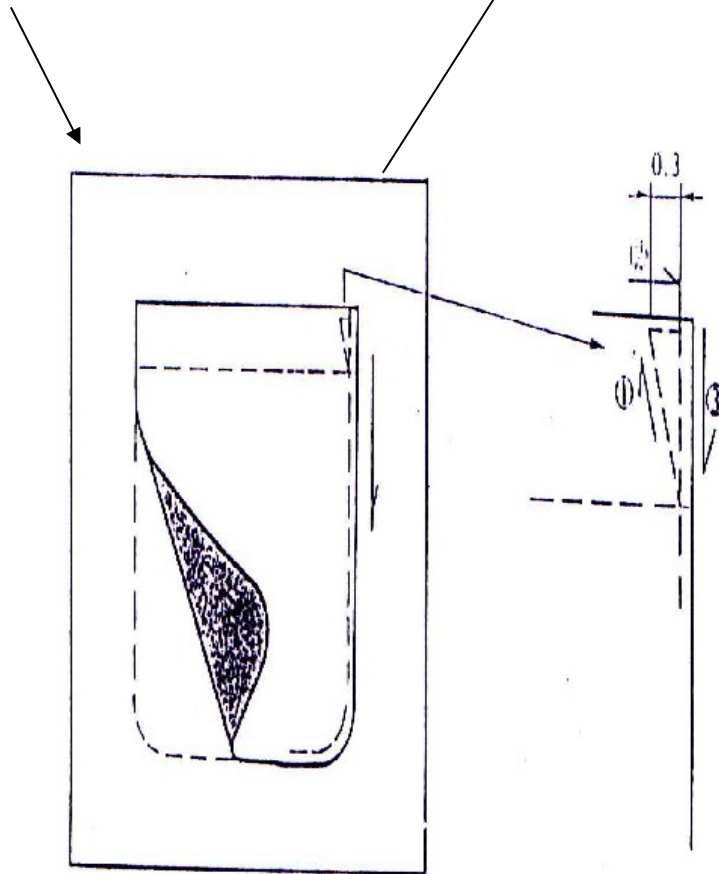


Vị trí đặt túi



May miệng túi

Túi hoàn chỉnh

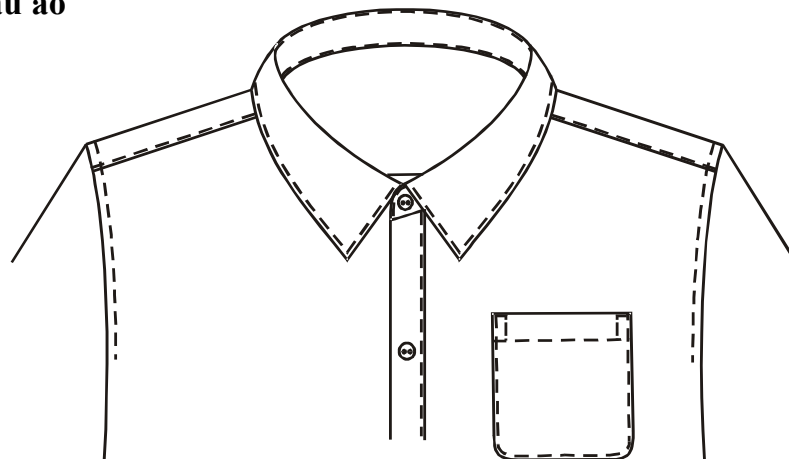


May xung quanh túi

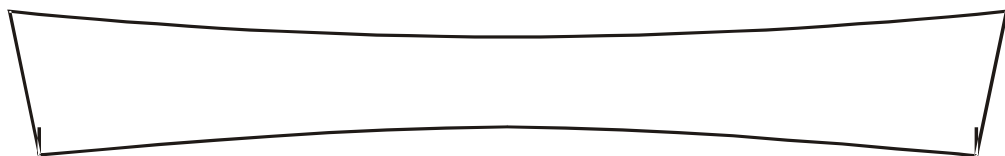
#### 6.4. May đô áo

#### 6.5. May lộn vai áo

#### 6.6. May bâu áo



Bâu sơ mi



Lá bâu



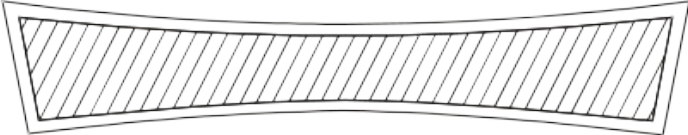
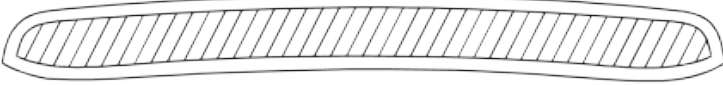

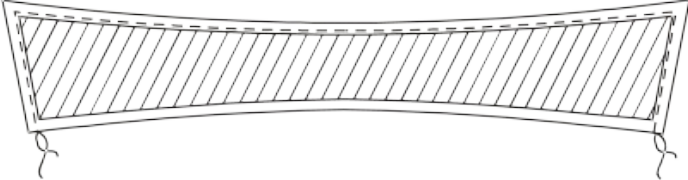
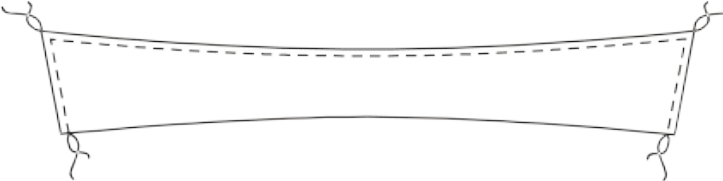
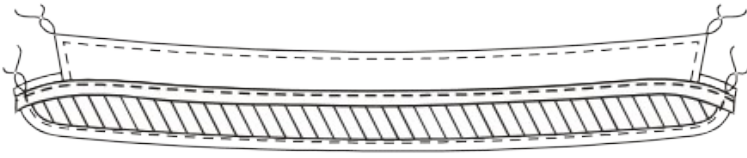
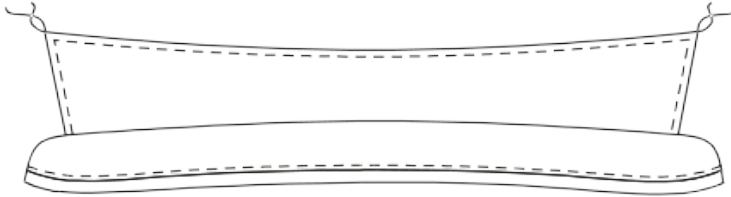
Chân bâu

#### BÂU SƠ MI

Trước khi may các chi tiết đã được vắt sổ hoàn chỉnh

\* Quy trình may

- Ủi keo vào lá bâu
- Ủi keo vào chân bâu
- May bọc chân bâu
- May lộn chân bâu
- May lộn lá bâu
- Cắt gọt, lộn, điều lá bâu
- Cắt gọt, lấy dấu chân bâu, lá bâu => may kẹp lá bâu
- Cắt gọt, lộn, ủi thành phẩm

Ủi keo vào lá bâu	
Ủi keo vào chân bâu	
May bọc chân bâu	
May lộn lá bâu	
Cắt, gọt, lộn, diều, lá bâu	
Cắt, gọt, lấy dấu chân bâu, lá bâu, may kẹp lá bâu	
Cắt, gọt, lộn, ủi thành phẩm	

### Yêu cầu kỹ thuật

- Cạnh lá bâu, chân bâu thẳng đều và cân đối.
- Cạnh lá bâu, chân bâu không môi mè.
- Đầu lá bâu, chân bâu không so le.
- Đầu lá bâu, chân bâu sắc, êm, không cộm.
- Bâu tra xong êm phẳng, không bị nhăn thân hay vụn chân bâu.
- Đường mí nâu đều mặt trên, mặt dưới không bị sụp mí.
- Tra bâu đúng ba điểm kỹ thuật và sát hai đầu mép nẹp áo.
- Đường diều phải đều, đúng kỹ thuật, không sùi chỉ, bỏ mũi.

\* *Cắt*

- 1 cặp lá bâu
- 1 cặp chân bâu
- 1 lớp keo lá bâu

- 1 lớp keo chân bâu
- 1 cặp TT, L TS

Ủi keo, trước khi ủi keo vải đã được ủi.

Đặt keo lên vải ủi.

Cắt và gia đường may xung quanh 0,7 – 1 cm.

\* Các dạng sai hỏng:

- + Cạnh lá bâu, chân bâu không thẳng đều và cân đối
- + Đầu lá bâu, chân bâu so le
- + Lá bâu bị le mí
- + Đầu lá bâu, chân bâu không sắc, êm, bị cộm
- + Bâu tra xong không phẳng, bị nhăn

### 6.7. May bâu vào thân áo

### 6.8. May tay vào thân áo

### 6.9. May sườn tay, sườn áo.

### 6.10. May đai áo

### 6.11. May lộn cá lai

### 6.12. May cá lai vào đai áo

### 6.13. Làm khuy, kết nút áo

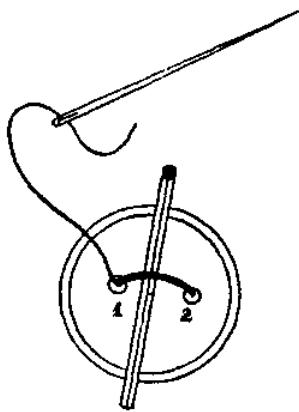
#### 6.13.1. Nút không chân

Nút không chân thường được làm bằng nhựa, trên bề mặt có 2 hay 4 lỗ để kết chỉ.

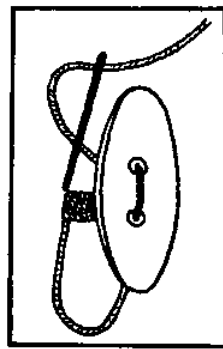
Cách làm dấu: ghi dấu chỗ đơm nút bằng bút chì

Cách đơm nút:

#### a. Nút áo 2 lỗ



H-1



H-2



H-3

- Kim xô chỉ đôi, có gút chỉ hai đầu
- Ghim mũi kim vào trong lỗ thứ nhất từ dưới lên, kéo chỉ lên
- Lấy que diêm hay cây kim gút đặt lên giữa 2 lỗ nút
- Đâm mũi kim vào lỗ thứ nhì của nút, kéo kim xuống bên trái, rút chỉ sát vòng chỉ vừa giăng từ lỗ 1 qua lỗ 2 của hạt nút nằm trên qua diêm hay kim gút (hình 1)
- Tiếp tục may qua lại như trên cho đủ số mũi để giữ nút cho chắc (độ 4 vòng)
- Cuối cùng khi kim đang ở trên bề mặt vải, ta đâm mũi kim vào lỗ (không xuyên qua vải) kéo chỉ vừa sát.

- Nắm sợi chỉ quấn vòng quanh dưới nút trên những sợi chỉ vừa đan khoảng 4 hay 5 vòng

- Khi quấn, nhớ quấn các vòng chỉ này nằm sát bên nhau cho chân nút cao.

Chân này rất cần thiết để nút áo chui qua khuy áo

- Sau khi quấn chỉ xong, xô kim xuống bề trái vải, sau đó may nhiều mũi nhỏ ở cùng một chỗ cho chắc, cắt bỏ chỉ thừa (hình 2 và 3)

### **b. Nút áo có 4 lỗ**

Cách làm giống như nút áo 2 lỗ, ta có thể đan nút theo nhiều kiểu khác nhau cho đẹp mắt

- Hình chữ thập (hình 4)

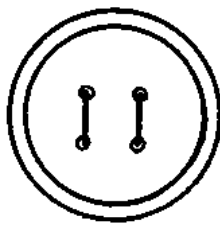
- Hình vuông (hình 6)

- Hai đường song song (hình 5)

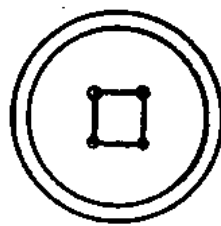
- Hình mũi tên (hình 7)



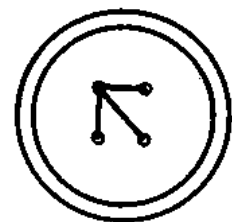
H-4



H-5

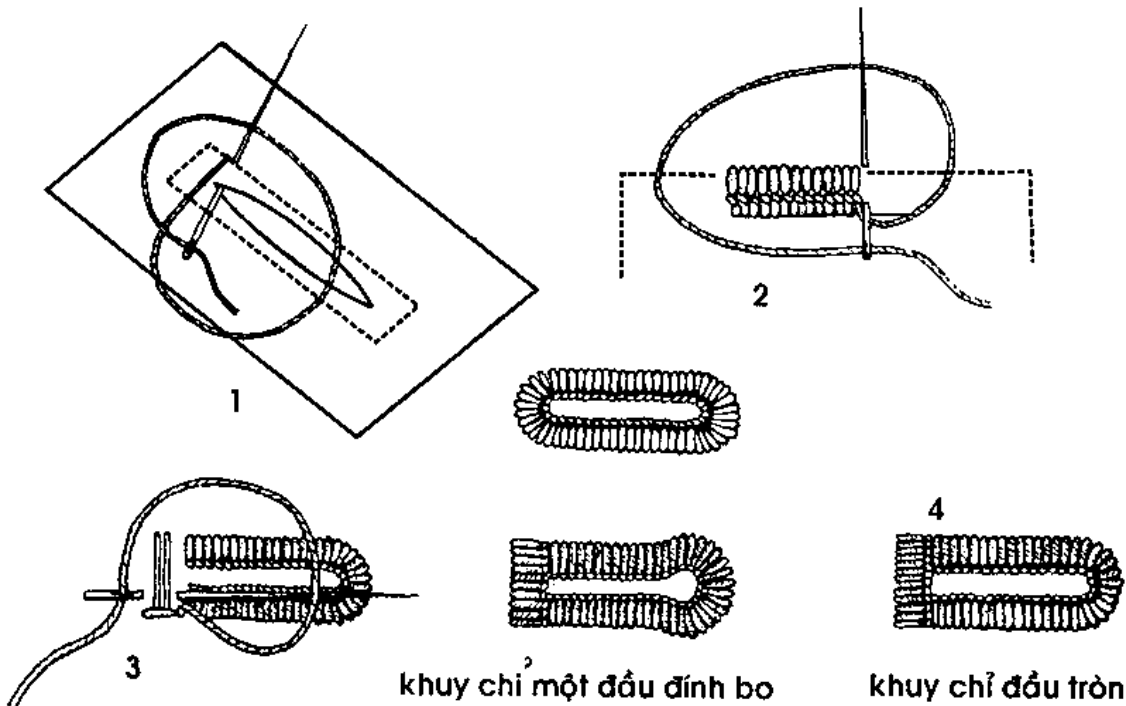


H-6



H-7

### **6.13.2. Viền khuy chỉ:**



#### **\*Khuy chỉ thường**

- Kẻ 1 đường thẳng dài bằng đường kính nút áo, nằm ngay trên đường gài nút, cách nếp gấp đỉnh áo 1cm đến 1.5cm

- Dùng kéo mũi nhọn cắt đứt theo đường thẳng vừa vẽ



- Vẽ 1 hình chữ nhật (hoặc may mũi tới cho thật đều) cách đường cắt 0.15cm
- Luồn kim từ đầu đường cắt, đâm kim lên ngay trên đường vẽ (hoặc may)
- Rút kim, giữ đầu chỉ cho khỏi tuột
- Luồn mũi thứ hai cách mũi trước 2 canh chỉ. Tay phải cầm đầu chỉ (phía đuôi kim) vòng dưới mũi kim từ trái sang phải (hình 2)
- Tiếp tục đi vòng hết đường cắt (hình 1)

\* *Khuy chỉ một đầu đính con bọ*

Làm như loại khuy chỉ thường, nhưng ở một đầu kết 4 mũi chỉ chồng lên nhau, mỗi mũi bằng bề ngang khuy, dùng mũi viền hoa (feston) kết các mũi này thành con bọ (hình 3)

\* *Khuy chỉ đầu tròn*

Giống như khuy chỉ thường nhưng 1 đầu cắt thành 1 khoảng tròn nhỏ (để cài loại nút lớn). Đầu kia đính con bọ (hình 4)

## 6.14. Ủi hoàn chỉnh

### 7. Các sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Các dạng sai hỏng		Nguyên nhân	Biện pháp khắc phục	
Đường diễu túi không đều		Không canh chân vịt hoặc gấn cũ để đường diễu đều	Phải canh chân vịt hoặc gấn cũ để đường diễu đều	
Thành phẩm nắp túi không che kín miệng túi		Không lấy dấu và ủi thành phẩm túi theo đúng rập thiết kế	Phải lấy dấu và ủi thành phẩm túi theo đúng rập thiết kế	
Tên chi tiết	Các sai hỏng do vẽ	Cách chỉnh sửa	Các sai hỏng do cắt	Cách chỉnh sửa
Thân áo	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Không cộng cử động</li> <li>-Không chừa đường may</li> <li>-Tính toán sai</li> <li>-Chi tiết bị lệch sọc</li> <li>-Vẽ bị sai canh sọc</li> <li>-Vẽ vòng cong cổ và vòng nách quá sâu, quá cạn, không tròn</li> <li>-Vẽ bị sai canh sọc của đô áo</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Cộng thêm phần cử động</li> <li>-Chừa đường may</li> <li>-Tính toán chính xác</li> <li>-Vẽ đối sọc</li> <li>-Xác định đúng chiều canh sọc</li> <li>-Điều chỉnh đúng tiêu chuẩn kỹ thuật</li> <li>-Vẽ đúng canh sọc của đô áo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Cắt phạm vào chi tiết ở các vị trí: vòng cổ, vòng nách</li> <li>-Bấm phạm vào chi tiết</li> <li>-Cắt ngược chiều hoa văn, sọc</li> <li>-Cắt sai canh sọc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Cắt lại chi tiết khác</li> <li>-Cắt lại chi tiết khác</li> <li>-Thay chi tiết cùng chiều</li> <li>-Thay chi tiết đúng canh sọc.</li> </ul>
Tay áo	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Không cộng cử động</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Cộng thêm phần cử động</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Bấm phạm vào chi tiết</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Thay lại chi tiết khác</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Không chừa đường may</li> <li>-Tính toán sai</li> <li>-Vẽ cả hai đường cong nách đều là nách trước hoặc là nách sau</li> <li>-Chi tiết ngược chiều hoa văn</li> <li>-Vẽ sai canh sọt</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Chừa đường may</li> <li>-Tính toán chính xác</li> <li>-Vẽ lại chính xác</li> <li>-Vẽ đúng chiều hoa văn</li> <li>-Xác định đúng chiều canh sọt</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Xẻ đường trụ tay ở thân trước hoặc xẻ đường trụ tay trên cả hai thân</li> <li>-Cắt hai chi tiết không đối nhau</li> <li>-Cắt ngược chiều hoa văn</li> <li>-Cắt sai canh sọt</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Thay chi tiết khác</li> <li>-Cắt một chi tiết đối nhau với chi tiết còn lại</li> <li>-Thay chi tiết cùng chiều</li> <li>-Thay chi tiết đúng canh sọt</li> </ul>
Túi, đồ	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Vẽ sai canh sọt</li> <li>-Không chừa đường may</li> <li>-Tính toán sai</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Chừa đường may</li> <li>-Tính toán chính xác</li> <li>-Xác định đúng chiều canh sọt</li> </ul>		
Cổ áo	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Vẽ sai canh sọt</li> <li>-Tính toán sai</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Xác định đúng chiều canh sọt</li> <li>-Tính toán chính xác</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Cắt sai canh sọt</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Thay chi tiết đúng canh sọt</li> </ul>

### **BÀI TẬP**

Hãy thiết kế, cắt, may áo bu đông nam theo kiểu dáng trên với số đo của chính mình theo tỷ lệ 1:1, phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và vệ sinh khi hoàn thành sản phẩm.

**BÀI 4: THIẾT KẾ, CẮT, MAY ÁO SƠ MI NAM VẶT BÀU,  
CỔ ĐÚNG CHÂN RÒI, TAY MĂNG SÉT, NỆP RÒI**  
**Mã bài: MĐ 14-05**

**Mục tiêu**

- Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu và xác định đầy đủ các số đo để thiết kế áo sơ mi dài tay, nẹp rời;
- Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo sơ mi nam dài tay nẹp rời dựa trên thiết kế áo sơ mi nam căn bản;
- Tính toán và thiết kế các chi tiết của áo sơ mi nam dài tay nẹp rời trên giấy bìa đảm bảo hình dáng, kích thước và đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật các dụng cụ để thiết kế và cắt chính xác các chi tiết của áo sơ mi nam dài tay nẹp rời trên giấy bìa, trên vải;
- Lắp ráp hoàn chỉnh áo sơ mi nam dài tay, nẹp rời đảm bảo quy cách và yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định đúng dạng sai hỏng trong quá trình may áo sơ mi nam dài tay nẹp rời, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập;
- Rèn luyện tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình học tập.

**1. Đặc điểm kiểu mẫu**



*Hình 4.1: Đặc điểm kiểu mẫu*

## 2. Số đo

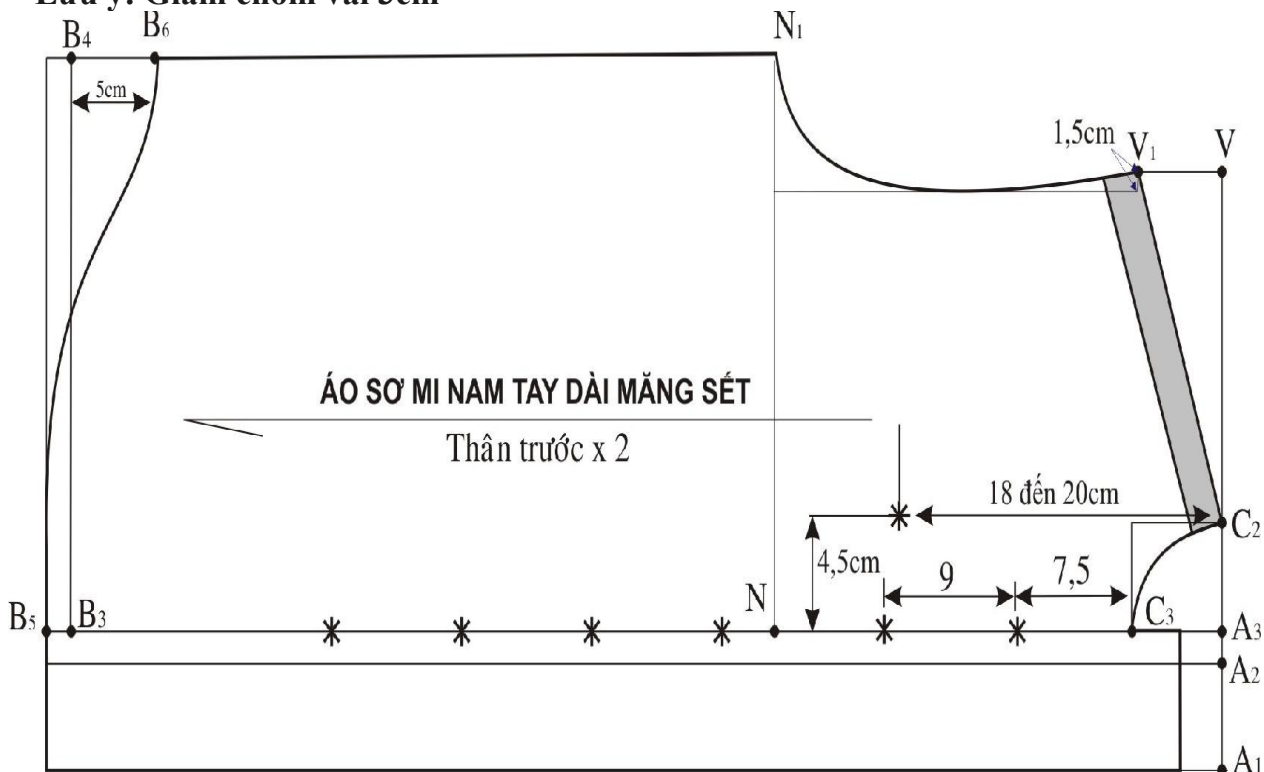
- Dài áo: 72cm
- Rộng vai: 46cm
- Vòng cổ: 38cm
- Vòng ngực: 88cm
- Dài tay: 55cm
- Cửa tay: 25cm

## 3. Tính toán dựng hình thiết kế các chi tiết áo sơ mi nam vạt bầu, cổ đứng chân rời, tay măng sét, nẹp rời trên giấy bìa, trên vải

### 3.1. Thân trước

- A1A2: Đỉnh áo = 4cm
- A2A3: Nút áo = 1.5cm
- A3B3: Dài áo = Số đo = 72cm
- A3N: Hạ nách = Hạ nách sau = 25cm
- A3C2: Vào cổ =  $\frac{1}{6}Vc + 1\text{cm} = 7.3\text{ cm}$
- A3C3: Hạ cổ =  $\frac{1}{6} Vc + 1 = 7.3\text{ cm}$
- A3V : Ngang vai =  $\frac{1}{2}$  số đo  $Rv - 0,5\text{cm} = 22,5\text{ cm}$
- VV1: Hạ vai =  $\frac{1}{10} Rv = 4,6\text{ cm}$
- NN1: Ngang ngực =  $\frac{1}{4} Vng + 3\text{ cm} = 25\text{cm}$
- B3B4: Ngang hông = Ngang ngực + 1cm = 26 cm
- B3B5: Sa vạt = 1cm

\* Lưu ý: Giảm chồm vai 3cm



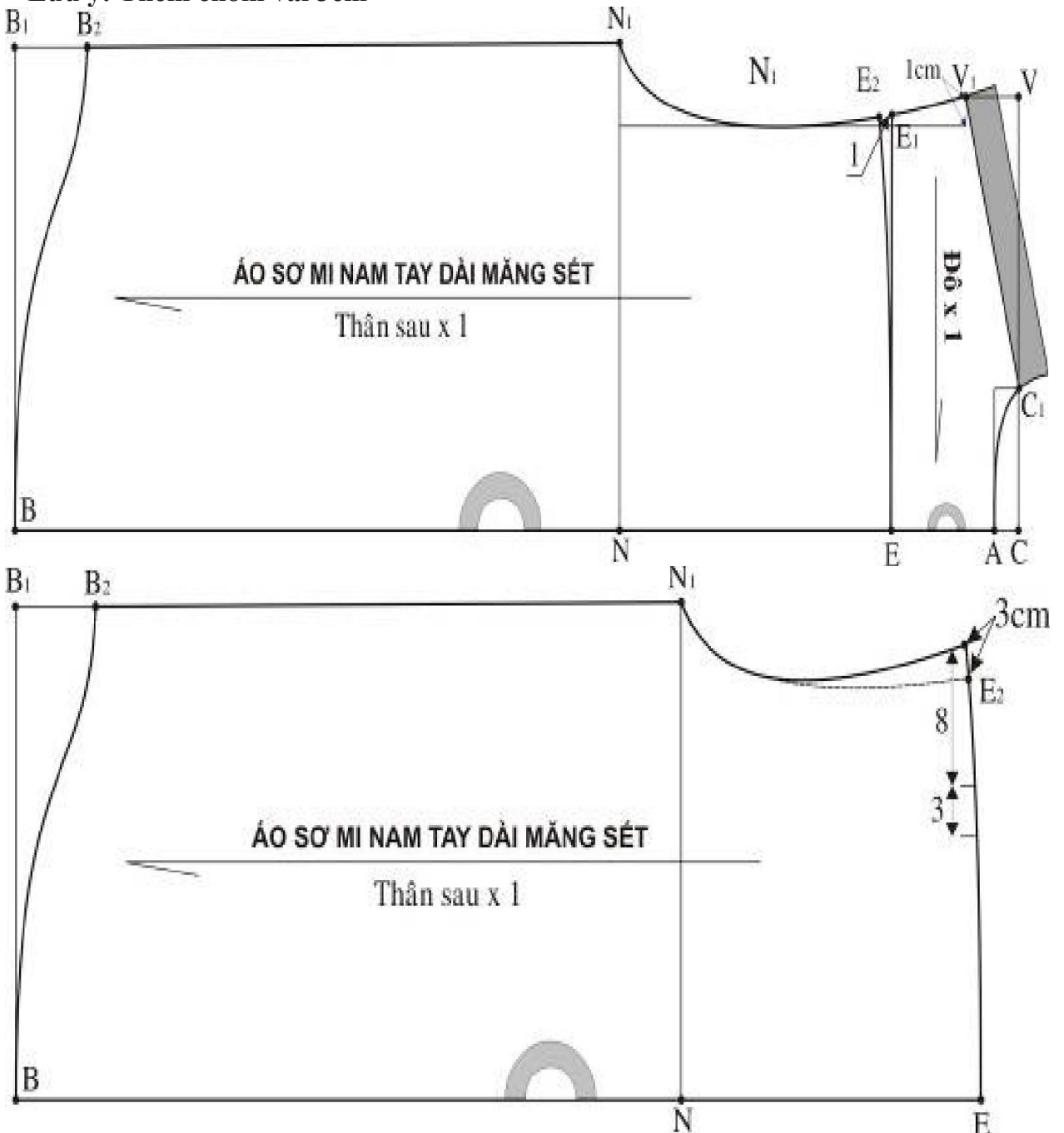
Hình 4.2: Thiết kế thân trước

### 3.2. Thân sau

- AB: Dài áo = Số đo = 72cm
- AN: Hạ nách = Số đo + 3 = 25cm

- AC: Lên cổ = 2 cm
- AC1: Vào cổ =  $1/6 V_c + 1\text{cm} = 7.3\text{ cm}$
- AV: Ngang vai =  $1/2$  số đo Rv = 23 cm
- VV1: Hạ vai =  $1/10$  số đo Rv = 4.6 cm
- NN1: Ngang ngực =  $1/4$  Vòng ngực + 3cm = 25cm
- BB1: Ngang hông = Ngang ngực + 1cm = 26 cm
- AE: Hạ đô =  $1/4 R_v + 2\text{cm} = 13.5\text{cm}$

\* Lưu ý: Thêm chồm vai 3cm



Hình 4.3: Thiết kế thân sau

### 3.3. Tay áo

- AB: Dài tay = Số đo Dt = 55 cm
- AN: Hạ nách tay =  $1/10 V_{ng} + 0$  đến 2 = 10.8 cm

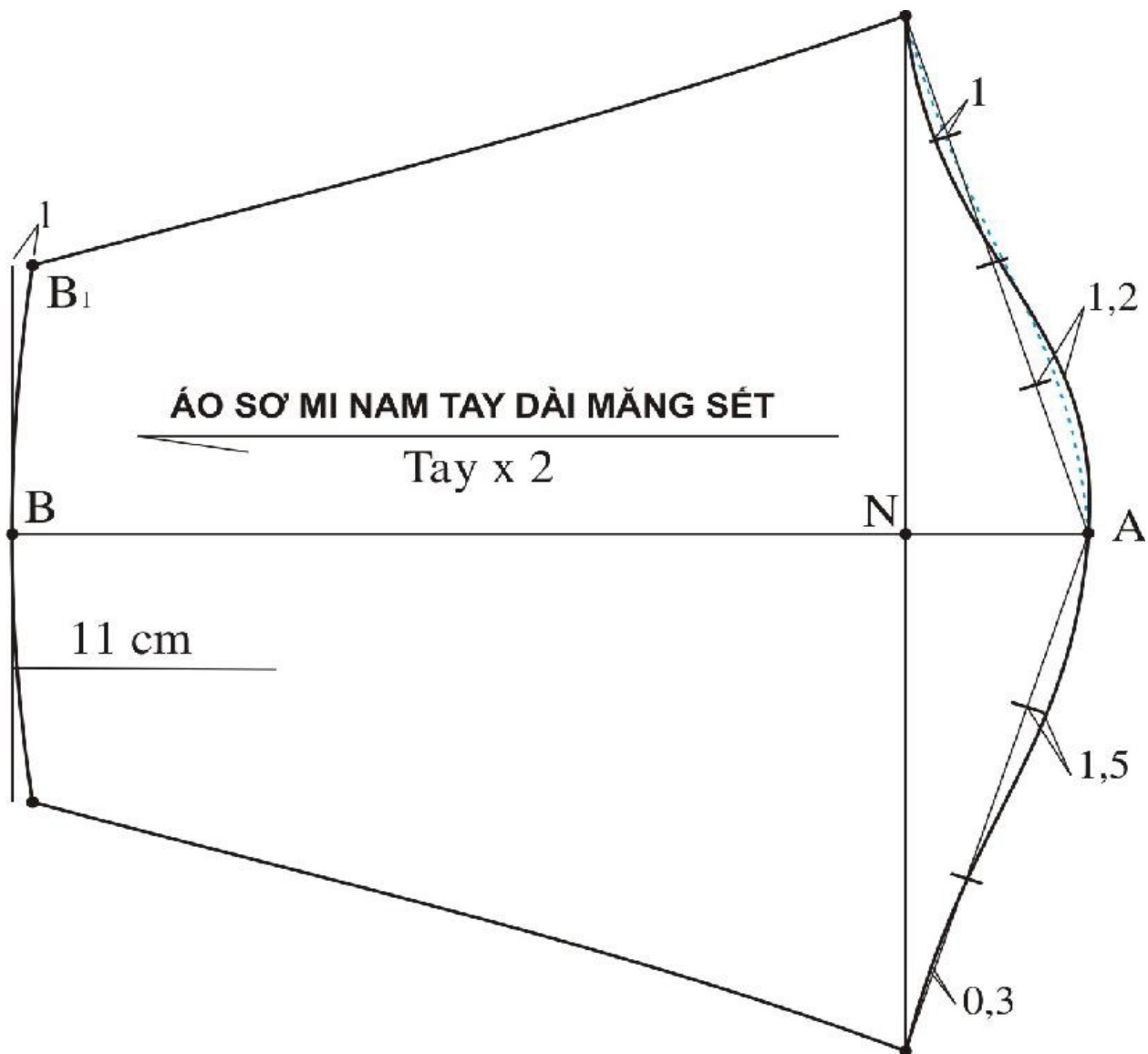
- N1A: Đường chéo nách tay =  $\frac{1}{2}$  (V. nách thân trước + V.nách thân sau) =

\*Vẽ nách tay sau

- Chia đường chéo nách tay làm 3 phần bằng nhau.
- Tại điểm giữa 1/3 phía sườn tay đánh lõm vào 0.3 cm
- Tại 2/3 phía sống tay đánh lồi ra 1.5 cm

\*Vẽ nách tay trước

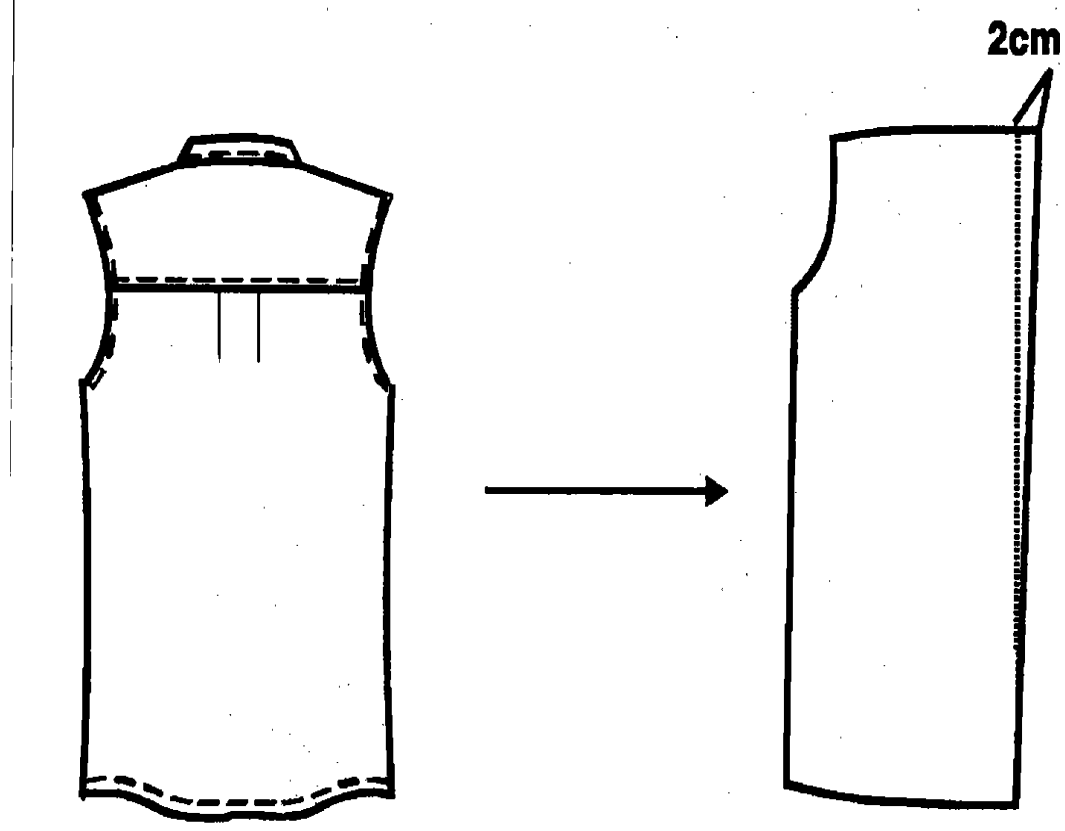
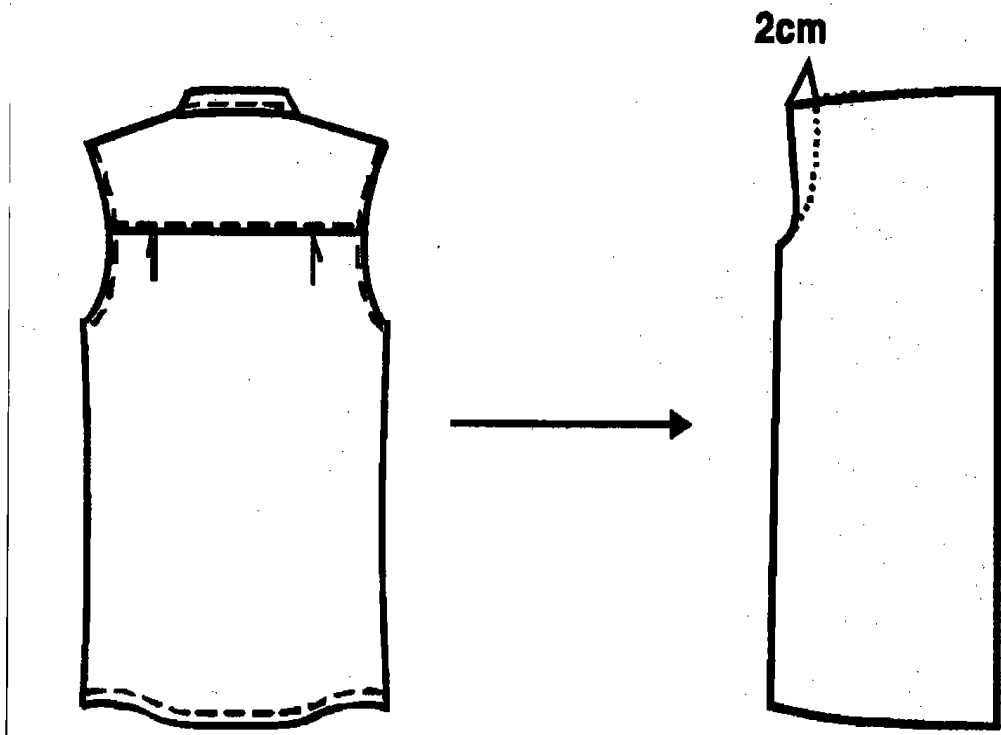
- Chia đường chéo nách tay làm 4 phần bằng nhau.
- Tại điểm 1/4 phía sườn tay đánh lõm vào 1 cm
- Tại 1/4 phía sống tay đánh lồi ra 1.2 cm
- BB1: Ngang cửa tay =  $\frac{1}{2}$  Số đo Vmbt + 2cm xếp ly = 14,5cm
- TT1: Dài xẻ trụ = 9 đến 12cm



Hình 4.4: Thiết kế tay áo

\*Chi tiết phụ: Bâu áo, túi áo, trụ tay, manchette giống như bài áo sơ mi căn bản.

\* Cách xếp pli thân sau:



**4. Cắt các chi tiết**

**4.1. Cách chừa đường may**

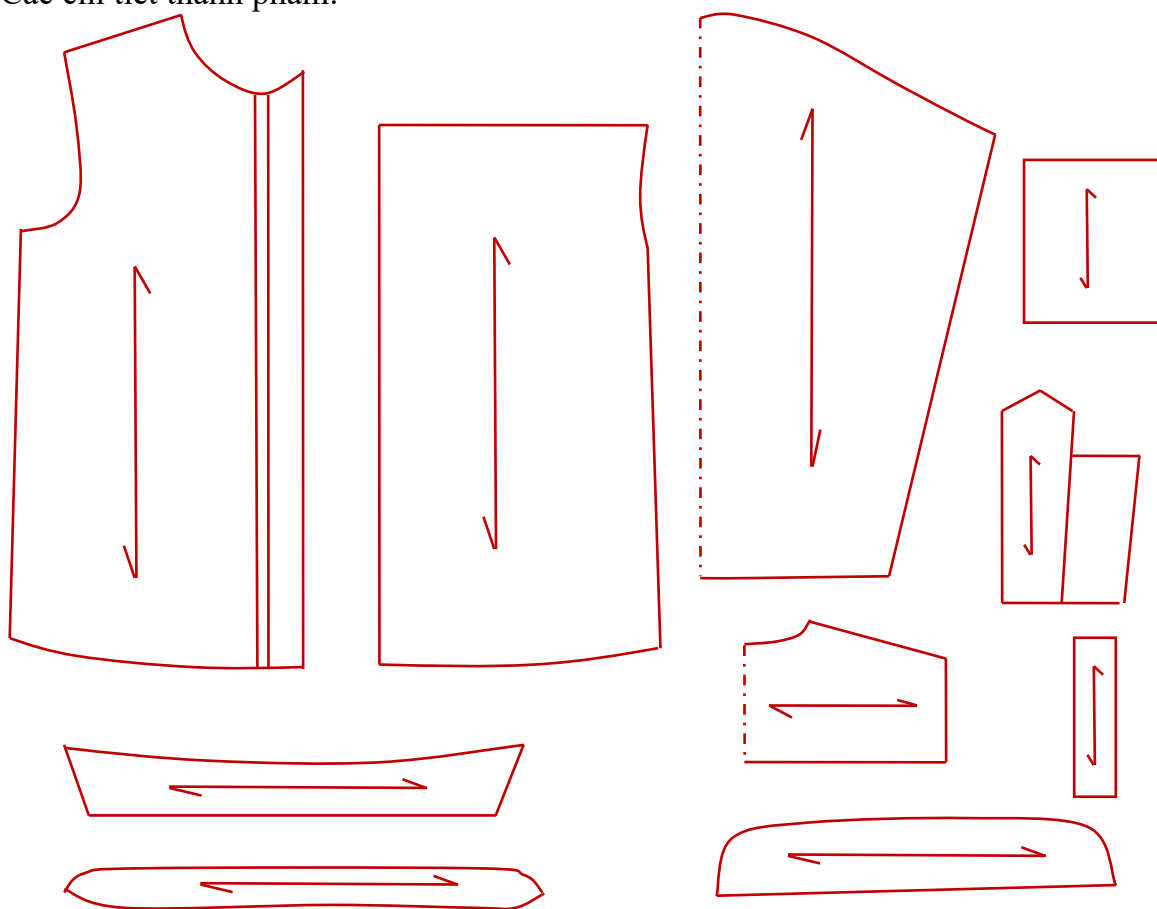
Vòng cổ, vòng nách, cửa tay chừa 0.7cm đường may

Sườn áo, vai con, sườn tay chừa 1cm đường may

## 4.2. Cắt các chi tiết

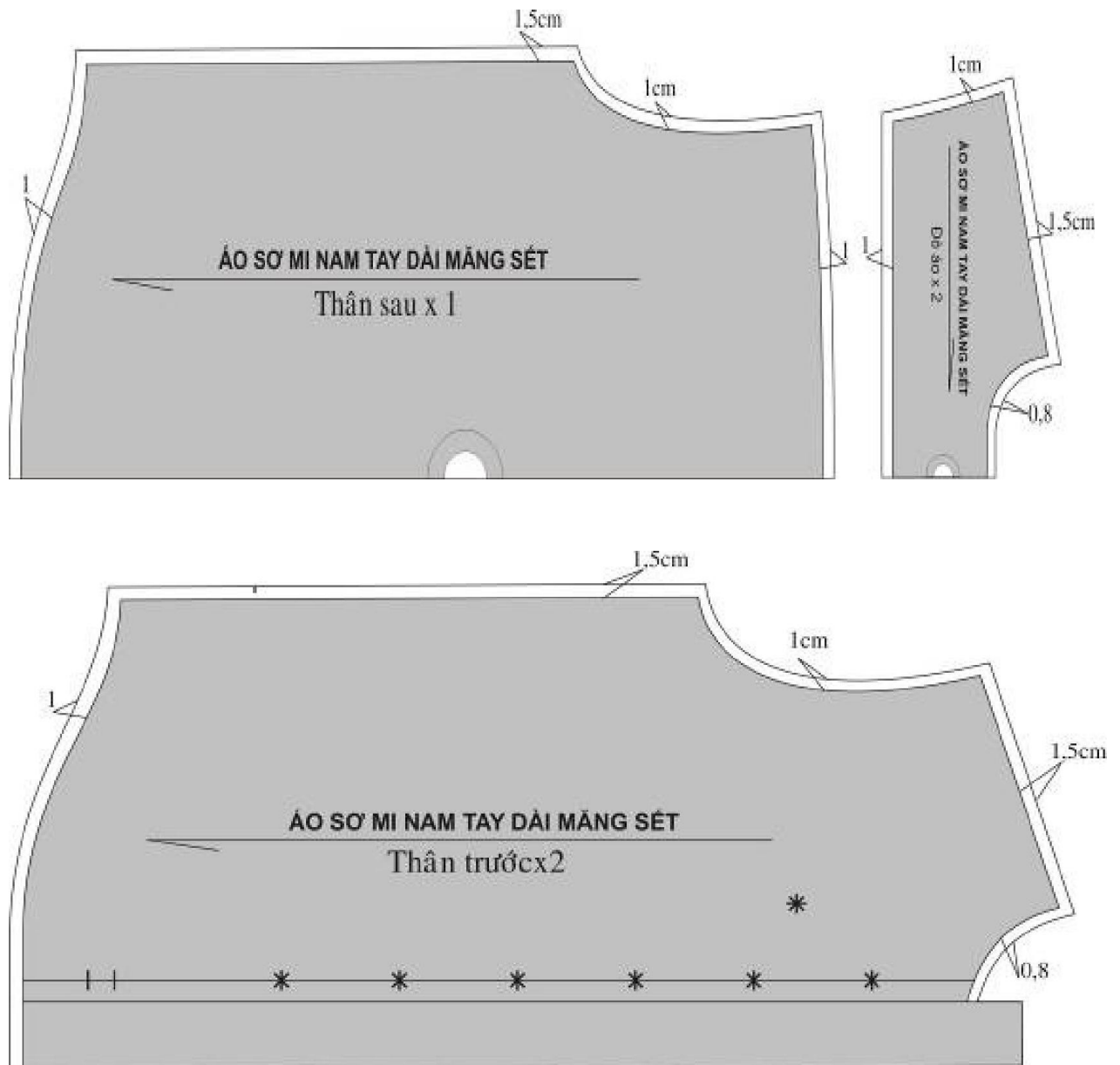
STT	Tên chi tiết	Số lượng	Nguyên liệu	Ghi chú
1	Thân trước	02	Vải chính	Canh sọt dọc
2	Thân sau	01	Vải chính	Canh sọt dọc
3	Tay áo	02	Vải chính	Canh sọt dọc
4	Đô áo	02	Vải chính	Canh sọt ngang
5	Túi áo	01	Vải chính	Canh sọt dọc
6	Bát tay	04	Vải chính	Canh sọt ngang
7	Trụ tay nhỏ	02	Vải chính	Canh sọt dọc
8	Trụ tay lớn	02	Vải chính	Canh sọt dọc
9	Lá cổ	02	Vải chính	Canh sọt ngang
10	Chân cổ	02	Vải chính	Canh sọt ngang
11	Bát tay	02	Keo	Canh sọt ngang
12	Trụ tay lớn	02	Keo	Canh sọt dọc
13	Lá cổ	01	Keo	Canh sọt ngang
14	Chân cổ	01	Keo	Canh sọt ngang

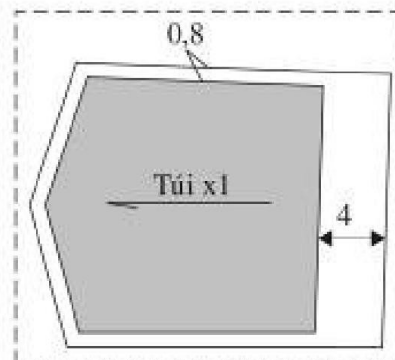
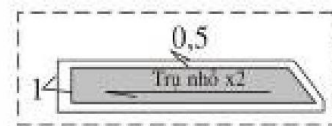
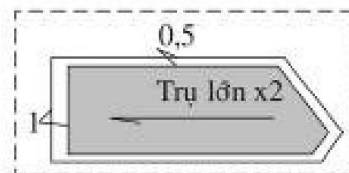
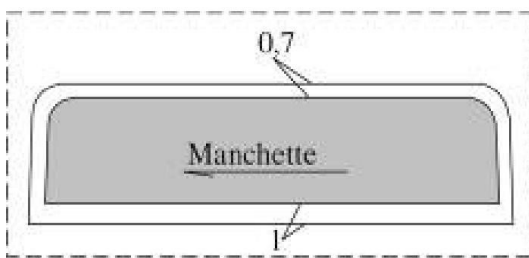
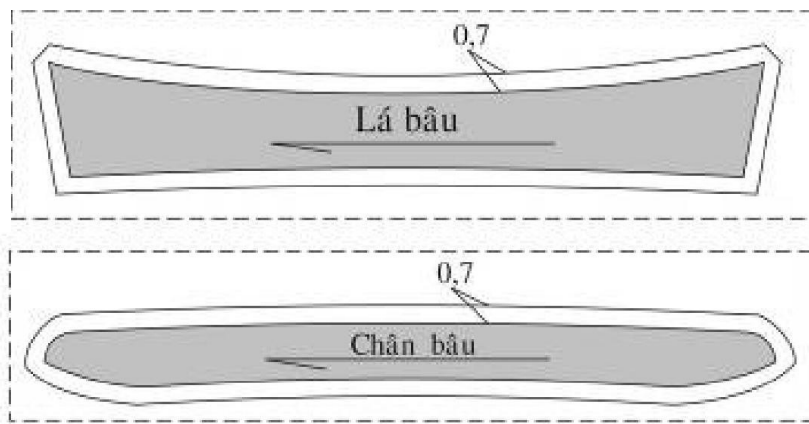
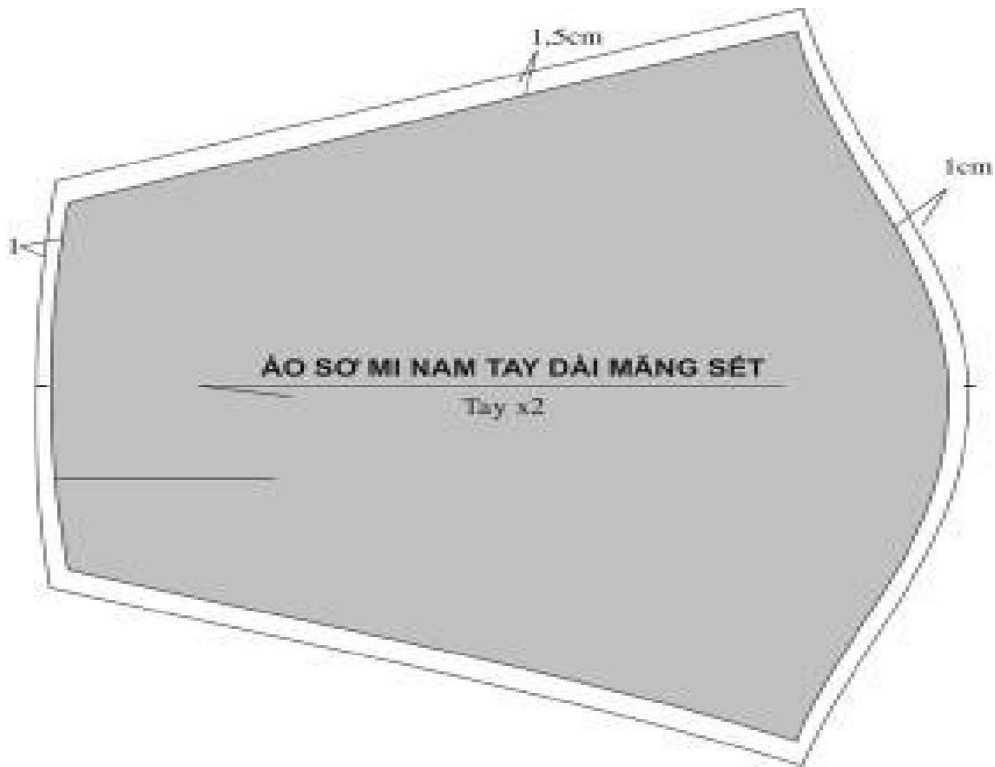
\*Các chi tiết thành phẩm:





\*Các chi tiết bán thành phẩm:





## 5. Quy cách- yêu cầu kỹ thuật

- Các bộ phận đúng vị trí, kích thước, đúng hình mẫu quy định.
- Các bộ phận đảm bảo cân đối, đối xứng.
- Sản phẩm phải êm phẳng, không cầm bai, bùng vắn trong ngoài. Khi may xong lớp dụng không bị bong, rộp, cổ áo may xong không bị lệch canh sợi hoặc bị môi mè, vênh lệch.
- Đường may êm phẳng, bền chắc, đúng quy cách:
  - + Đường may mí: 0,1 cm
  - + Đường may điều: 0,6 cm
  - + Đường may chắp: 1 cm
  - + Đường may gấu: 0,7 cm
  - + Mật độ mũi may: 4 mũi chỉ/cm
- Vệ sinh công nghiệp sạch sẽ

## 6. Phương pháp may

- Gia công thân trước
  - + Là gấp nẹp áo theo kích thước quy định
  - + May nẹp khuy, nẹp cúc theo đường là gấp
- Gia công túi
  - + Là bẻ miệng túi theo dấu phân
  - + May miệng túi
  - + Là túi theo mẫu thành phẩm
  - + May túi vào thân trước bên trái người mặc theo vị trí túi đã sang dấu trên thân áo
- Gia công thân sau
  - + May nhãn vào cầu vai lót theo vị trí đã sang dấu
  - + May chắp cầu vai sau + xếp ly theo dấu phân
  - + May mí lớp cầu vai ngoài không may lên lớp cầu vai lót
- May chắp lộn vai con
  - + May mí đè vai con
- Gia công cổ
  - + May lộn bản cổ
  - + Sửa lộn và là bản cổ
  - + May điều bản cổ
  - + May bọc chân cổ
  - + Lấy dấu, may lộn chân cổ với bản cổ
  - + Gọt sửa và lộn ra mặt phải, là cho cổ êm phẳng sau đó sửa chân cổ lót dư hơn chân cổ ngoài 0,7 cm
  - + Lấy dấu, tra cổ áp dụng đường may tra lật đè mí và đặt nhãn cỡ vào giữa cổ.
- May thép tay và măng sét
  - Được áp dụng trên các sản phẩm như áo somi, chiều dài đường xẻ tùy theo sản phẩm.
  - Trụ tay sau khi may xong phải thẳng, đều, không bị nhăn, bị dạt, keo bị rộp, bầm góc bị hở, phải đúng theo yêu cầu của sản phẩm. Bát tay sau khi may xong phải thẳng, đều, sát mí đường xẻ trụ.

- Vị trí xẻ trụ:

- + Trụ được xẻ trên tay áo sơmi nằm ở đường nách tay sau
- + Ngay cửa tay sau được chia làm 2 phần bằng nhau
- + Dài đường xẻ: 10 – 12 cm, được vẽ song song với đường sống tay
- Trụ nhỏ: cắt 1 cặp vải chính có chiều dài bằng chiều dài đường xẻ + 0,5 cm
- Trụ lớn: cắt 1 cặp vải chính có chiều dài bằng đường xẻ + 3 → 4, chiều

ngang 4 – 5 cm

Vải may trụ được vẽ là vải canh dọc, cùng chiều với thân sản phẩm

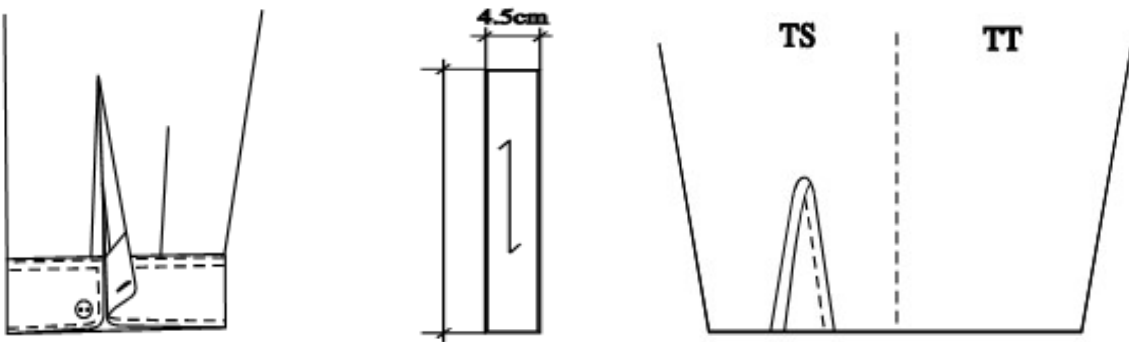
\* *Bát tay:*

Chiều dài: số đo + 1 → 2 cm

Chiều cao: 5 – 7 cm

Giảm 2 đầu cửa tay 0,3 cm

Vải may bát tay được vẽ là vải canh ngang, ngược



- Cách gia đường may và cắt:

Trụ <sup>Cặp</sup> 1 cặp trụ nhỏ

+ Cắt 1 cặp keo

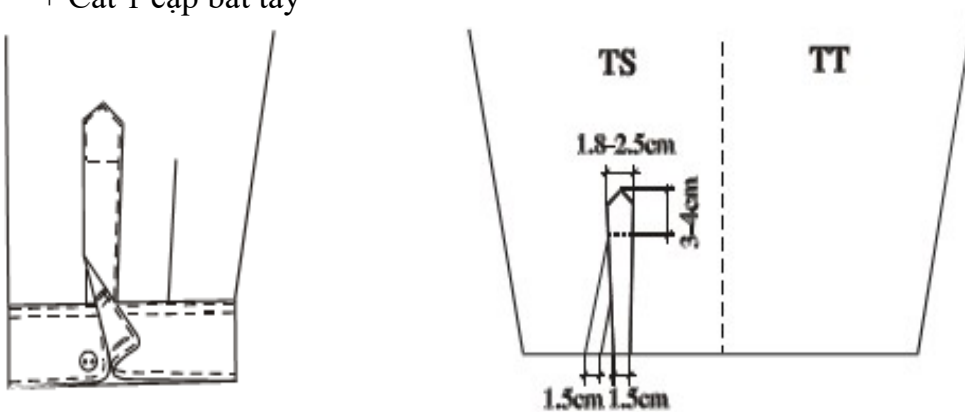
+ Cắt 1 cặp trụ lớn

+ Cắt 1 cặp bát tay

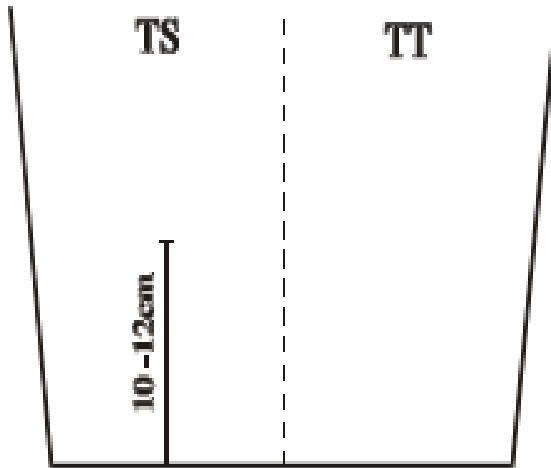
Vải cặp đường xẻ  
trụ cặp

Đường xẻ trụ cặp

Xẻ trụ cặp



Trụ đắp



Vị trí xê tay áo



Miếng trụ nhỏ



Miếng trụ lớn



Miếng keo

- Cách may:

- + Miếng trụ nhỏ xếp đôi, ủi, xếp mí 2 bên có chiều ngang bằng 1 cm, được may cặp bên nửa tay nhỏ
- + Miếng trụ lớn được ép keo ủi theo hình mũi tên
- + Miếng trụ lớn được may cặp vào nửa tay lớn
- + Bát tay đã được ép keo, may xung quanh 1 đường
- + Bấm, lộn, ủi bát tay
- + Khi may xong trụ tay và bát tay, tay áo được ráp vào thân
- + Ráp đường sườn tay, sườn áo
- + May bát tay vào tay áo
- + Xếp mí, may điều xung quanh 1 – 2 đường
- + Ủi hoàn chỉnh

- May gấu áo: khi may gấu áo lật đường may sườn về phía thân sau

- Thùa khuy, đính cúc

- + Lấy dấu các vị trí thùa khuy theo mẫu
- + Thùa khuy theo dấu
- + Lấy dấu vị trí đính cúc

+ Đính cúc theo vị trí đã lấy dấu

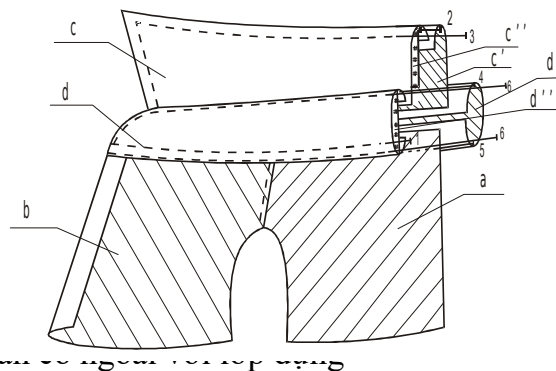
- Vệ sinh công nghiệp: Nhật chỉ, làm sạch sản phẩm
- Kiểm tra sản phẩm: Kiểm tra thông số, các đường may, các vị trí đối xứng
- Là hoàn thành sản phẩm

**\*Yêu cầu kỹ thuật, vẽ hình mặt cắt tổng hợp của cổ đứng chân rời có dựng, ghi đầy đủ ký hiệu đường may và tên chi tiết:**

*Yêu cầu kỹ thuật*

- Cổ đứng hình dáng, kích thước theo mẫu quy định.
- Cổ phải bảo đảm cân đối, đối xứng (hai bên đầu bản cổ, đầu chân cổ và họng cổ), đầu chân cổ phải thẳng với cạnh nếp áo. (Nếu là vải kẻ thì phải đối xứng kẻ).
- Cổ êm phẳng, các góc phải thoát êm,. Đầu nhọn cổ không sỏ, rách.
- Khi may xong lớp dựng không bị bong, rộp, không bị lệch canh sợi hoặc biến dạng cổ áo.
- Các đường may đều đẹp, bền chắc, đúng quy cách và không nổi chỉ ở đường điều bản cổ
- Vệ sinh công nghiệp

*Mặt cắt tổng hợp của cổ đứng chân rời có dựng:*



**\* Thứ tự ký hiệu đường may và tên chi tiết:**

- |                  |                                        |
|------------------|----------------------------------------|
| a. Thân sau      | 1. May bọc ch...                       |
| b. Thân trước    | 2. May lộn bản cổ                      |
| c. Bản cổ chính  | 3. May điều bản cổ                     |
| c'. Bản cổ lót   | 4. May phần bản cổ với chân cổ         |
| c'' mex bản cổ   | 5. Tra chân cổ lót vào vòng cổ thân áo |
| d. Chân cổ chính | 6. May mí đường chân cổ ngoài vào      |
| d' chân cổ lót   | thân áo đồng thời mí xung quanh        |
| d'' mex chân cổ  | cổ                                     |

**\*Nội dung bước may tra cổ vào vòng cổ thân áo**

Trước khi tra cổ cần phải khớp vòng chân cổ với vòng cổ thân áo xem có bằng nhau không, lấy dấu điểm giữa vòng cổ thân sau và hai điểm họng cổ trên chân cổ. May chân cổ lót vào vòng cổ thân áo, thân áo để dưới, cổ để trên. hai mặt phải úp vào nhau, đầu chân cổ đặt lùi vào cách đường gấp nếp 0,1cm. Sắp cho hai mép chân cổ, vòng cổ bằng nhau, may từ góc chân cổ bên phải sang góc chân cổ bên trái theo dấu phẩn. Sao cho các điểm đã lấy dấu trùng nhau. Cạo lật đường may lên phía chân cổ, vuốt cho êm phẳng.

May mí đường chân cổ ngoài: Kéo đường chân cổ ngoài phủ kín đường may tra cổ. May từ giữa hoặc từ đầu vai ra tới góc chân cổ bên trái. Cắm kim quay thân áo, may tiếp vòng lên đầu chân cổ sang bên phải, cắm kim quay thân áo may tiếp đường may mí chân cổ giao sang đường may trước 1cm, mũi chỉ phải trùng nhau.

**\*Khi tra cổ vào thân sản phẩm thường xảy ra hiện tượng bị lệch họng cổ vì**

- Do khi cắt vòng cổ hai thân trước không bằng nhau.

- Do khi may không xác định điểm giữa cổ, điểm hai đầu họng cổ trên chân cổ và thân áo.

- Do khi may cầm bai không đều dẫn đến các điểm lấy dấu không trùng nhau

## 7. Các sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Tên chi tiết	Các sai hỏng do vẽ	Cách chỉnh sửa	Các sai hỏng do cắt	Cách chỉnh sửa
Thân áo	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Không cộng cử động</li> <li>-Không chừa đường may</li> <li>-Tính toán sai</li> <li>-Chi tiết bị lệch sọc</li> <li>-Vẽ bị sai canh sọc</li> <li>-Vẽ vòng cong cổ và vòng nách quá sâu, quá cạn, không tròn</li> <li>-Vẽ bị sai canh sọc của đô áo</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Cộng thêm phần cử động</li> <li>-Chừa đường may</li> <li>-Tính toán chính xác</li> <li>-Vẽ đối sọc</li> <li>-Xác định đúng chiều canh sọc</li> <li>-Điều chỉnh đúng tiêu chuẩn kỹ thuật</li> <li>-Vẽ đúng canh sọc của đô áo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Cắt phạm vào chi tiết ở các vị trí: vòng cổ, vòng nách</li> <li>-Bấm phạm vào chi tiết</li> <li>-Cắt ngược chiều hoa văn, sọc</li> <li>-Cắt sai canh sọc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Cắt lại chi tiết khác</li> <li>-Cắt lại chi tiết khác</li> <li>-Thay chi tiết cùng chiều</li> <li>-Thay chi tiết đúng canh sọc.</li> </ul>
Tay áo	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Không cộng cử động</li> <li>-Không chừa đường may</li> <li>-Tính toán sai</li> <li>-Vẽ cả hai đường cong nách đều là nách trước hoặc là nách sau</li> <li>-Chi tiết ngược chiều hoa văn</li> <li>-Vẽ sai canh sọc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Cộng thêm phần cử động</li> <li>-Chừa đường may</li> <li>-Tính toán chính xác</li> <li>-Vẽ lại chính xác</li> <li>-Vẽ đúng chiều hoa văn</li> <li>-Xác định đúng chiều canh sọc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Bấm phạm vào chi tiết</li> <li>-Xẻ đường trụ tay ở thân trước hoặc xẻ đường trụ tay trên cả hai thân</li> <li>-Cắt hai chi tiết không đối nhau</li> <li>-Cắt ngược chiều hoa văn</li> <li>-Cắt sai canh sọc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Thay lại chi tiết khác</li> <li>-Thay chi tiết khác</li> <li>-Cắt một chi tiết đối nhau với chi tiết còn lại</li> <li>-Thay chi tiết cùng chiều</li> <li>-Thay chi tiết đúng canh sọc</li> </ul>
Túi, đô	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Vẽ sai canh sọc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Chừa đường</li> </ul>		

	-Không chừa đường may -Tính toán sai	may -Tính toán chính xác -Xác định đúng chiều canh sọt		
Cổ áo	-Vẽ sai canh sọt -Tính toán sai	-Xác định đúng chiều canh sọt -Tính toán chính xác	-Cắt sai canh sọt	-Thay chi tiết đúng canh sọt

### BÀI TẬP

2. Tìm hiểu, sưu tầm để thiết kế, cắt, may một số loại nẹp áo sơ mi nam
3. Tìm hiểu, sưu tầm để thiết kế, cắt, may một số loại túi và nắp túi trên sơ mi nam
4. Thiết kế, cắt, may hoàn chỉnh áo sơ mi nam biến kiểu theo số đo cá nhân (tỷ lệ 1:1)



## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- Giáo trình công nghệ may 1* - trường Đại học công nghiệp TP HCM
- Giáo trình công nghệ may 2* - trường Đại học công nghiệp TP HCM
- Giáo trình môn kỹ thuật may* - trường Trung học kỹ thuật may và thời trang II, Thủ Đức TP HCM
- Giáo trình kỹ thuật may cơ bản* - Trường ĐH SPKT TP HCM
- Giáo trình môn học kỹ thuật may* - Trường Trung học công nghiệp may II- tháng 10 – 2001-  
Lưu hành nội bộ
- Giáo trình công nghệ may* - Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009